

CÔNG TY TNHH MTV
TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CP 28.1



Số: 28 /BB-DHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1 NĂM 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần 28.1,

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

- Tên doanh nghiệp:** Công ty cổ phần 28.1
- Địa chỉ trụ sở chính:** Số 3 Nguyễn Oanh, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

- Thời gian:** 13h00 ngày 19/05/2023
- Địa điểm :** Hội trường Công ty CP 28.1
Số 3 Nguyễn Oanh, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh.

III. KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

- Cổ đông giữ phần vốn Nhà nước: Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28 - có 3 người làm đại diện giữ **3.161.201** cổ phần, chiếm **65%** vốn điều lệ.

- Cổ đông cá nhân tham dự đại hội gồm **20** người giữ **739.797** cổ phần chiếm **15,21%** vốn điều lệ. (Trong đó, công đoàn 30.000 cổ phần chiếm 0,62% vốn điều lệ. Số cổ đông tham dự còn lại là 19 người nắm 175.811 cổ phần chiếm 3,61% vốn điều lệ, số cổ đông ủy quyền là 79 người nắm 533.986 cổ phần chiếm 10,98% vốn điều lệ có quyền biểu quyết.)

Kết quả: Tổng số cổ đông tham gia Đại hội gồm **23** người, tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Đại hội có quyền biểu quyết là **3.900.998** cổ phần, chiếm **80%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông. Đại hội đồng cổ đông đủ điều kiện tiến hành họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. (có Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).



IV. THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Kết quả biểu quyết: Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc của Đại hội, Chương trình Đại hội với số phiếu tán thành tương ứng **3.900.998** cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

V. BẦU ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ

Chủ tịch đoàn + Thư ký Đại hội:

- | | |
|--------------------------|----------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Trường Sơn | - Chủ tịch đoàn |
| 2. Ông Trần Doãn Thoan | - Thành viên đoàn chủ tịch |
| 3. Ông Nguyễn Thiện | - Thành viên đoàn chủ tịch |
| 4. Ông Tăng Hùng | - Thư ký |

Kết quả biểu quyết: Đại hội nhất trí thông qua bầu Đoàn chủ tịch và Thư ký của Đại hội với số phiếu tán thành tương ứng **3.900.998** cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

VI. NỘI DUNG VÀ DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Trường Sơn – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
 - 1.1. Thông qua chương trình làm việc của đại hội.
 - 1.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023.
2. Ông Trần Doãn Thoan – Giám đốc Công ty thông qua 5 báo cáo, nội dung như sau:
 - 2.1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
 - 2.2. Báo cáo thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán.
 - 2.3. Báo cáo thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022.
 - 2.4. Báo cáo thực hiện đầu tư năm 2022.
 - 2.5. Báo cáo thực hiện quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022, quyết toán quỹ thưởng hoàn thành kế hoạch, quỹ tiền lương và thu nhập khác của Ban điều hành năm 2022.

Một số chỉ tiêu chính như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

- | | | |
|------------------------|---|---------------|
| - Doanh thu | : | 266,9 tỷ đồng |
| - Giá trị GCCB | : | 76,9 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế | : | 12,8 tỷ đồng |
| - TNBQ/người/tháng | : | 11,1 tr đồng |

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- | | | |
|------------------------|---|--------------|
| - Doanh thu | : | 325 tỷ đồng |
| - Giá trị GCCB | : | 84,8 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế | : | 9,5 tỷ đồng |
| - TNBQ/người/tháng | : | 12,1 tr đồng |

3. Ông **Hoàng Mạnh Cường** – Trưởng Ban kiểm soát: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

4. Ông **Trần Doãn Thoan** – Giám đốc Công ty thông qua 6 tờ trình, nội dung như sau:

- 4.1. Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty lần 3.
- 4.2. Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.
- 4.3. Tờ trình kế hoạch đầu tư năm 2023.
- 4.4. Tờ trình Báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, gồm một trong 3 Công ty sau:
 - Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt nam (VAE)
 - Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
 - Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- 4.5. Tờ trình hạn mức vay năm 2023.
- 4.6. Tờ trình Kế hoạch quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, quỹ tiền lương và thu nhập khác của Ban điều hành năm 2023.

Chế độ chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị:

- + Chủ tịch HĐQT : 1.215.000 đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT : 1.000.000 đồng/tháng
- + Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký: 500.000 đồng/tháng

Chế độ chi trả thù lao cho Ban kiểm soát:

- + Trưởng ban : 500.000 đồng/tháng
- + Thành viên : 250.000 đồng/tháng

5. Ông **Nguyễn Trường Sơn** - điều hành phần thảo luận và lấy biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày tại Đại hội.

5.1. Ông Nguyễn Văn Dũng – Cổ đông:

- Hoàn thiện tốt hơn tài liệu đại hội về số văn bản, ngày tháng ban hành văn bản.

- Nhất trí cao với các báo cáo của Công ty. Qua gần 3 năm dịch bệnh, lỗ rất lớn, đến năm 2022 là năm bản lề cho sự thay đổi và Công ty đã đạt kết quả rất tốt, tôi tin tưởng vào sự phát triển của công ty trong thời gian tới.

- Tôi xin gửi lời cảm ơn đến Tổng công ty 28, đã luôn quan tâm, chỉ đạo sâu sát về định hướng chiến lược, điều hành sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ

- Tôi xin Biểu dương Hội đồng quản trị và Ban điều hành; Biểu dương và cảm ơn người lao động đã gắn bó với Công ty trong thời gian khó khăn; Cảm ơn các cổ đông đã luôn đồng hành và chia sẻ cùng Công ty.

- Đề nghị bổ sung quỹ thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành để động viên kịp thời kết quả xuất sắc của năm 2022.

- Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Ban kiểm soát đã góp ý trong báo cáo.

- Phát động phong trào tiết kiệm, cải tiến kỹ thuật trong toàn công ty.

- Đánh giá hiệu quả đầu tư năm 2022, để có cơ sở đầu tư cho năm 2023.

- Chú trọng công tác đào tạo.

5.2. Ông Trần Hồng Tài – Cổ đông:

- Nhất trí với các tờ trình và báo cáo của Công ty.
- Đề xuất trích từ 10% đến 15% lợi nhuận vượt kế hoạch của năm 2023, để thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành.
- Công bố thông tin báo cáo tài chính hàng quý lên trang web của công ty, để cổ đông có thông tin kịp thời về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5.3. Đại hội thông qua các báo cáo thực hiện năm 2022 và các tờ trình kế hoạch năm 2023 như sau:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023.
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
- Báo cáo thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán.
- Báo cáo thực hiện đầu tư năm 2022.
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty lần 3.
- Tờ trình kế hoạch đầu tư năm 2023.
- Tờ trình Báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, gồm một trong 3 Công ty sau: Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt nam (VAE); Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC; Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
- Tờ trình hạn mức vay năm 2023.

Kết quả biểu quyết: Đại hội nhất trí thông qua 4 báo cáo và 4 tờ trình trên, với số phiếu tán thành tương ứng 3.900.998 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Báo cáo thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022.
- Báo cáo thực hiện quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022, quyết toán quỹ thưởng hoàn thành kế hoạch, quỹ tiền lương và thu nhập khác của Ban điều hành năm 2022.
- Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Tờ trình Kế hoạch quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, quỹ tiền lương và thu nhập khác của Ban điều hành năm 2023.

Kết quả biểu quyết: Đại hội nhất trí thông qua 2 báo cáo và 2 tờ trình trên, với số phiếu tán thành tương ứng 3.800.998 cổ phần, chiếm 97,4% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội. (Ông Nguyễn Văn Dũng – Cổ đông - đề nghị bổ sung quỹ thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành để động viên kịp thời kết quả xuất sắc đã đạt được).

5.4. Đoàn Chủ tịch kết luận:

- Tài liệu đại hội đã công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định. Tuy nhiên tài liệu trình chiếu tại đại hội là bản trình chiếu từ tài liệu gốc để xem được rõ ràng hơn trên màn hình.

- Hiệu quả đầu tư năm 2022, Công ty đã có báo cáo đánh giá, để làm cơ sở cho kế hoạch đầu tư năm 2023.

- Xin ghi nhận và lĩnh hội ý kiến của cổ đông về thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Tuy nhiên Công ty 28.1 chịu sự chi phối quy định về lương và thưởng từ Tổng công ty 28.

- Công ty sẽ nghiên cứu các quy định về việc công bố thông tin báo cáo tài chính quý lên trang web của công ty, để cổ đông có thông tin kịp thời.

6. Ông Nguyễn Thiện – Phó Giám đốc Công ty

6.1 Thông qua Tờ trình xem xét nhân sự từ nhiệm; đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát và điều hành bầu cử:

Nhân sự từ nhiệm BKS	Nhân sự bầu bổ sung BKS
Bà Trần Thị Mỹ	Ông Trần Mạnh Cường

6.2 Công tác đề cử, ứng cử:

+ Đại hội tiến hành đề cử ông **Trần Mạnh Cường** (Sinh ngày 10/12/1984) vào danh sách bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

+ Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

6.3 Bầu ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu

1. Ông Nguyễn Văn Hưng Trưởng ban
2. Bà Phan Trần Minh Thuận Thành viên
3. Bà Trần Thị Hằng Thành viên - Thư ký

Kết quả biểu quyết: Đại hội nhất trí thông qua danh sách từ nhiệm và đề cử thành viên Ban kiểm soát, do ông Nguyễn Thiện vừa trình đại hội, với số phiếu tán thành tương ứng **3.900.988** cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

7. Ông **Nguyễn Văn Hưng** – Trưởng ban kiểm phiếu làm việc.

+ Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

Thông qua kết quả kiểm phiếu, biểu quyết như sau:

- Ông **Trần Mạnh Cường** với số phiếu bầu tương ứng **3.900.988** cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

• Biểu quyết thông qua kết quả bầu cử :

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, theo quy chế bầu cử đã được thông qua:

- Ông **Trần Mạnh Cường** đã trúng cử vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 28.1 nhiệm kỳ 2021 – 2026. Đại hội nhất trí thông qua kết quả bầu cử với số phiếu tán thành tương ứng **3.900.988** cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

8. Thành viên trong Ban kiểm soát ra mắt tại Đại hội.

9. Ông **Tăng Hùng** –Thư ký Đại hội đọc Biên bản và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

+ **Kết quả:** Đại hội thông qua với số phiếu tán thành tương ứng **3.900.988** cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần 28.1 kết thúc vào hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày. Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản Đại hội và cổ đông nhất trí thông qua, với số phiếu tán thành tương ứng **3.900.988** cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội./

CHỦ TỌA



Nguyễn Trường Sơn

THƯ KÝ



Tăng Hùng



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội khóa XIV, kỳ họp thứ thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 công ty cổ phần 28.1 họp ngày 19/5/2023 tại trụ sở chính đã được đại hội thông qua.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và giới thiệu nhân sự bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

Thành viên Ban kiểm soát miễn nhiệm gồm các ông/bà có tên sau:

- Bà Trần Thị Mỹ.

Điều 2. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty, Thành viên Ban kiểm soát gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Trần Mạnh Cường.

Thành viên Ban kiểm soát mới gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Hoàng Mạnh Cường.

- Ông Nguyễn Thanh Định.

- Ông Trần Mạnh Cường.

Điều 3. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

Điều 4. Thông qua Báo cáo thực hiện đầu tư năm 2022.

Điều 5. Thông qua Báo cáo thực hiện quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, quyết toán quỹ thưởng HTKH, quỹ tiền lương và thu nhập khác của Ban điều hành năm 2022.

Điều 6. Thông qua Báo cáo thực hiện phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022.

Điều 7. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.



Điều 8. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023.

Điều 9. Thông qua Kế hoạch quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, quỹ thưởng HTKH, quỹ tiền lương và thu nhập khác của Ban điều hành năm 2023.

Điều 10. Thông qua Kế hoạch hạn mức vay năm 2023 - 2024.

Điều 11. Thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2023.

Điều 12. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Điều 13. Thông qua tờ trình sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty (lần 3).

Điều 14. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần 28.1 nhất trí thông qua toàn văn tại đại hội và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người quản lý doanh nghiệp có trách nhiệm thi hành nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Trường Sơn



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

(Thời gian từ 13h00 – 16h45 ngày 19/5/2023)

Stt	Thời gian	Nội dung	Thực hiện	Ghi chú
1	13h00-13h30	- Đón tiếp và Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội.	BTC	Lễ tân
2	13h30-14h00	- Khai mạc Đại hội (tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu). - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội. - Thông qua quy chế Đại hội. - Bầu đoàn chủ tịch, thư ký đại hội.	Ô. Hùng Ô. Học Ô. Hùng ”	Biểu quyết bằng giơ phiếu biểu quyết
3	14h00-15h00	- Đoàn Chủ tịch hứa hẹn và phân công - Thông qua chương trình làm việc của đại hội. - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023. - Báo cáo kết quả SXKD 2022 và KH SXKD 2023. - Báo cáo thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán. - Báo cáo thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022 - Báo cáo thực hiện đầu tư 2022 - Báo cáo thực hiện quỹ thù lao Hội đồng quản trị, BKS năm 2022, quyết toán quỹ thưởng HTKH, quỹ tiền lương và thu nhập khác của Ban điều hành năm 2022. - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.	Ô. Sơn ” ” Ô. Thoan ” ” ” ” Ô. Cường	
4	15h00-15h20	- Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty lần 3. - Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023. - Tờ trình kế hoạch đầu tư năm 2023. - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2023. - Tờ trình hạn mức vay năm 2023	Ô. Thoan ” ” ” ”	

Stt	Thời gian	Nội dung	Thực hiện	Ghi chú
		- Tờ trình KH quỹ thù lao Hội đồng quản trị, BKS, quỹ tiền lương và thu nhập khác của Ban điều hành năm 2023.	Ô. Thoan	
5	15h20-15h40	- ĐH thảo luận, thông qua các báo cáo, tờ trình của HĐQT năm 2023. - Đoàn Chủ tịch kết luận.	Ô. Sơn	Biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết
6	15h40-16h10	- Thông qua đơn từ nhiệm thành viên BKS - Thông qua đơn ứng cử thành viên BKS - Thông qua tờ trình từ nhiệm, bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ II (2021-2026). - Thông qua quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS + Bầu ban kiểm phiếu. - Ban kiểm phiếu làm việc (Hứa hẹn, công khai thùng phiếu, phát phiếu) - Đại hội thực hiện bầu cử.	Ô. Thiện ” ” ” ” BKP Các cổ đông	Biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết
7	16h10-16h20	Đại hội nghỉ giải lao		
8	16h20-16h30	- Công bố kết quả kiểm phiếu: + Ban kiểm phiếu công bố (Trưởng BKP đọc biên bản kiểm phiếu). - Thành viên BKS mới và các thành viên BKS ra mắt Đại hội (<i>Chủ tịch đoàn tặng hoa, chụp hình</i>)	Trưởng BKP Thành viên BKS mới, HĐQT, BKS	Biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết
9	16h30-16h40	- Thông qua biên bản và nghị quyết ĐH.	Thư ký ĐH	Biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết
10	16h40-16h45	- Bế mạc Đại hội	Ô. Hùng	

TP.HCM, ngày tháng 5 năm 2023

T/M. BAN TỔ CHỨC

Trần Doãn Thoan

Số 46./QC-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Thực hiện thông báo số 52./TB-HĐQT ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch HĐQT Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Căn cứ Thông báo số 55./TB-HĐQT ngày 17/4/2023 của Chủ tịch HĐQT Công ty về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ nội dung chương trình, nhiệm vụ của Đại hội lần này;

Để Đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1. Hội đồng Quản trị Công ty xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi ngay ngắn, ổn định vị trí và trật tự. Khi có nhu cầu ra ngoài yêu cầu đi nhẹ nhàng ra cửa sau của Hội trường.

2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt nguồn hoặc để ở chế độ không chuông.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết giơ phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông. Mỗi Cổ đông được cấp một phiếu biểu quyết ghi mã số cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu hoặc đại diện (*phiếu màu hồng*) có đóng dấu treo của Công ty cổ phần 28.1).

2. Cách biểu quyết

a) Biểu quyết trực tiếp

- Cổ đông biểu quyết giơ phiếu (*đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác*) theo hướng dẫn của Chủ tịch đại hội.

- Mỗi vấn đề xin ý kiến, cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết 1 lần, trường hợp cổ đông không giơ thẻ biểu quyết thì xem như đồng ý. Thành viên tổ kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã số tham dự và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông trên thẻ biểu quyết.

b) Thẻ lệ biểu quyết

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với 1 quyền biểu quyết (01 phiếu biểu quyết)



- Điều kiện thông qua các vấn đề tại đại hội căn cứ vào tỷ lệ phiếu biểu quyết, khi có trên 50% số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có mặt dự họp tán thành.

c) Biểu quyết bằng bỏ phiếu: Khi bầu bổ sung thành viên BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu được quy định tại Điều 148 của Luật doanh nghiệp.

III. BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ II (2021-2026)

1. Nguyên tắc: Thủ tục ứng cử, đề cử nhân sự đề bầu bổ sung vào BKS phải tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty và Luật DN số 59/2020-QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.

2. Cách thức bầu cử

- Bầu thành viên Ban kiểm soát: Phiếu bầu bổ sung thành viên BKS sẽ do Ban Tổ chức in sẵn, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần 28.1 và được phát cho các cổ đông đến tham dự tại đại hội (*phiếu màu xanh*).

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tịch đại hội.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Hoặc đề nghị cổ đông gửi ý kiến bằng văn bản về chủ tọa để đảm bảo thời gian đại hội đã thông qua

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều hành Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Ghi chép Biên bản họp Đại hội và dự thảo Nghị quyết đại hội để đoàn chủ tịch xin ý kiến thông qua.

4232
CÔNG TY
HÀM
3.1
TP. HỒ

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử bầu bổ sung vào BKS. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

2. Hứa hẹn, công khai thùng phiếu, phát phiếu, thu phiếu bầu cử và tiến hành kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ II (2021-2026).

3. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.

VIII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Kính trình Đại hội thông nhất thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- BKS;
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HSDH.

T/M BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Nguyễn Trường Sơn



Số: 03 /BC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP 28.1;

Căn cứ kết quả bầu cử Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động năm 2022 của HĐQT Công ty CP 28.1;

Tôi xin thay mặt Hội đồng Quản trị báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và định hướng nhiệm vụ năm 2023 như sau:

I. Hoạt động của HĐQT năm 2022

Danh sách thành viên HĐQT công ty năm 2022 như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Trường Sơn	Chủ tịch HĐQT		
2	Nguyễn Quyết Thắng	Thành viên HĐQT		29/04/2022
3	Nguyễn Văn Tài	Thành viên HĐQT		29/04/2022
4	Nguyễn Vĩnh Long	Thành viên HĐQT		29/04/2022
5	Vũ Sỹ Nam	Thành viên HĐQT		29/04/2022
6	Trần Doãn Thoan	Thành viên HĐQT	29/04/2022	
7	Nguyễn Thiện	Thành viên HĐQT	29/04/2022	

Năm 2022 là năm có nhiều biến động về nhân sự đối với Công ty Cổ phần 28.1. Do có sự thay đổi về nhân sự và có cấu hoạt động, ĐHĐCĐ thường niên đã bầu ra HĐQT mới gồm các thành viên sau:

Ông Nguyễn Trường Sơn: Chủ tịch

Ông Trần Doãn Thoan: Thành viên

Ông Nguyễn Thiện: Thành viên

Trong năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo, định hướng chiến lược, điều hành sản xuất kinh doanh, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng có nhiều khởi sắc.



Hội đồng quản trị Công ty đã hoạt động theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể thành viên Hội đồng quản trị, tổ chức họp Hội đồng quản trị định kỳ. Thực hiện giám sát và đánh giá theo từng quý để đảm bảo Ban điều hành thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong năm.

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc.

HDQT đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát các hoạt động của công ty như sau:

- Chủ trì và ra các nghị quyết bổ nhiệm, miễn nhiệm Ban Giám đốc, Thư ký Công ty theo sự sắp xếp luân chuyển cán bộ của công ty mẹ.
- Chỉ đạo thực hiện báo cáo thường niên năm và các Báo cáo tài chính năm 2022.
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng thường niên năm 2022.
- Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết mà HDQT đã ban hành.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 08 phiên họp.

Số lượng tham dự các cuộc họp như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Trường Sơn	Chủ tịch HDQT	8	100	
2	Nguyễn Quyết Thắng	Thành viên HDQT	2	25	Miễn nhiệm từ ngày 29/04/2022
3	Nguyễn Văn Tài	Thành viên HDQT	2	25	Miễn nhiệm từ ngày 29/04/2022
4	Nguyễn Vĩnh Long	Thành viên HDQT	2	25	Miễn nhiệm từ ngày 29/04/2022
5	Vũ Sỹ Nam	Thành viên HDQT	2	25	Miễn nhiệm từ ngày 29/04/2022
6	Trần Doãn Thoan	Thành viên HDQT	7	87,5	Bổ nhiệm từ ngày 29/04/2022
7	Nguyễn Thiện	Thành viên HDQT	7	87,5	Bổ nhiệm từ ngày 29/04/2022

Nội dung các phiên họp, trao đổi tập trung vào những vấn đề sau:

1. Phiên họp lần thứ 1

a) Tổ chức ngày 25/02/2022

b) Nội dung:

- HĐQT thống nhất đề ông Nguyễn Vĩnh Long thôi giữ chức Giám đốc và đề cử Ông Trần Doãn Thoan thay giữ chức Giám đốc Công ty Cổ phần 28.1 từ ngày 01/3/2022

- HĐQT thống nhất đề ông Vũ Sỹ Nam thôi giữ chức Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch và đề cử Ông Nguyễn Thiện thay giữ chức Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Cổ phần 28.1 từ ngày 01/3/2022.

- HĐQT thống nhất đề bà Lê Mai Dung thôi giữ chức KTT kiêm Trưởng phòng TCKT và đề cử ông Tăng Hùng thay giữ chức KTT kiêm trưởng phòng TCKT Công ty Cổ phần 28.1 từ ngày 01/3/2022.

2. Phiên họp lần thứ 2

a) Tổ chức ngày 15/3/2022

b) Nội dung:

- Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD và nhiệm vụ trọng tâm quý 1/2022

- Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2022

- Báo cáo Công tác bàn giao Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng

- Báo cáo Công tác chuẩn bị đại hội cổ đông thường niên năm 2022

3. Phiên họp lần thứ 3

a) Tổ chức ngày 27/5/2022

b) Nội dung:

- Báo cáo Ước thực hiện kết quả SXKD tháng 5/2022

- Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD và nhiệm vụ trọng tâm quý 2/2022

- Báo cáo Công tác cán bộ và mô hình tổ chức

- Báo cáo Công tác đầu tư và quy hoạch mặt bằng

4. Phiên họp lần thứ 4

a) Tổ chức ngày 30/6/2022

b) Nội dung:

- Báo cáo Ước thực hiện kết quả SXKD quý 2/2022

- Báo cáo Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng đầu năm 2022



- Báo cáo Kế hoạch các chỉ tiêu SXKD và nhiệm vụ trọng tâm 9 tháng năm 2022

- Báo cáo Kế hoạch các chỉ tiêu SXKD quý 4 và cả năm 2022

5. Phiên họp lần thứ 5

a) Tổ chức ngày 26/8/2022

b) Nội dung:

- Báo cáo Ước thực hiện kết quả SXKD 8 tháng đầu năm, KH tháng 9
- Công tác đầu tư: Dự án đầu tư MMTB bổ sung năm 2022. Dự án quy hoạch kho NPL. Dự án cải tạo khuôn viên trước nhà ăn và phòng kỹ thuật.

6. Phiên họp lần thứ 6

a) Tổ chức ngày 22/9/2022

b) Nội dung:

- Báo cáo Ước thực hiện kết quả SXKD quý 3 và 9 tháng đầu năm 2022
- Báo cáo Kế hoạch SXKD quý 4, ước thực hiện cả năm 2022
- Dự kiến xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

7. Phiên họp lần thứ 7

a) Tổ chức ngày 25/10/2022

b) Nội dung:

- Báo cáo Ước thực hiện kết quả SXKD tháng 10
- Báo cáo Kế hoạch tháng 11 năm 2022.
- Báo cáo Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.
- Báo cáo Công tác cán bộ, đầu tư, thưởng cuối năm

8. Phiên họp lần thứ 8

a) Tổ chức ngày 25/11/2022

b) Nội dung:

- Báo cáo Ước thực hiện kết quả SXKD tháng 11
- Báo cáo Kế hoạch tháng 12 năm 2022.
- Báo cáo Kế hoạch năm 2023.
- Báo cáo Kết quả khắc phục một số tồn tại theo báo cáo giám sát tài chính đặc biệt.
- Báo cáo Lương, thưởng cuối năm.
- Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: *Không có*
- Đào tạo về quản trị Công ty: *Không có*

II. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023

Năm 2023, trong bối cảnh tình hình thế giới còn diễn biến nhiều phức tạp, Thị trường thế giới biến động chưa có dự báo chính xác, tuy nhiên dấu hiệu suy giảm nhu cầu bắt đầu rõ nét từ quý IV/2022, chu kỳ tồn kho kéo dài có thể ảnh hưởng tới các đơn hàng của năm 2023 đặc biệt thị trường Châu Âu và Anh suy giảm mạnh, thị trường Mỹ cũng có dấu hiệu suy giảm nhu cầu bằng việc dời giao hàng từ một vài nhánh hàng xuất Mỹ đã ảnh hưởng trực tiếp đến khách hàng, nguồn hàng của Công ty. Ngoài ra Chi phí nguyên phụ liệu đầu vào tăng giá do tỷ giá USD tăng mạnh, giá FOB có xu hướng giảm do thị trường đi xuống. Công tác tuyển dụng và giữ chân lao động trực tiếp sản xuất vẫn gặp nhiều khó khăn. Lương cơ bản dự kiến tăng, chi phí ăn ca, thuê đất và các chi phí sản xuất khác cũng có xu hướng tăng mạnh trong năm 2023. HĐQT dự kiến đề ra kế hoạch hoạt động trong năm 2023 như sau:

- Tăng cường công tác dự báo, định hướng nguồn hàng, khách hàng để đảm bảo ổn định sản xuất của Công ty. Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị của Công ty để đảm bảo sự phát triển bền vững. Tập trung chính vào thực hiện chức năng giám sát của Công ty theo định hướng chiến lược hoạt động SXKD của Công ty. Đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của ĐHCĐ Công ty. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 được ĐHCĐ thường niên thông qua.

- Để đảm bảo sự phát triển bền vững: HĐQT sẽ áp dụng công nghệ tin học vào quản lý của Công ty, tối ưu hóa quy trình sản xuất, quản lý tài chính, quản lý nhân sự và quản lý khách hàng. Trong quy trình sản xuất: Tối ưu hóa lịch trình sản xuất và giảm thiểu thời gian chờ đợi giữa các công đoạn. Trong quản lý tài chính: Theo dõi các chỉ tiêu tài chính của công ty như doanh thu, lợi nhuận và dòng tiền để đưa ra các quyết định kinh doanh chính xác, kịp thời. Trong quản lý nhân sự: Tối ưu hóa quy trình tuyển dụng, quản lý hồ sơ người lao động, phát triển nghề nghiệp, quản lý các chương trình đào tạo, giảm thiểu thời gian xử lý các vấn đề liên quan đến nhân sự. Trong quản lý khách hàng: Quản lý dữ liệu khách hàng, xây dựng các chiến lược thu hút khách hàng mới và tăng cường mối quan hệ với khách hàng hiện tại, theo dõi và phản hồi nhanh chóng các yêu cầu của khách hàng. Với việc áp dụng công nghệ tin học vào quản lý, công ty sẽ tăng cường sức mạnh cạnh tranh, nâng cao năng suất lao động và đạt được sự phát triển bền vững.

- Định kỳ tổ chức các phiên họp tối thiểu 3 tháng một lần, tổ chức các cuộc họp bất thường (nếu có) để giải quyết các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT. HĐQT sẽ nghe báo cáo tổng quát về việc thực hiện các nhiệm vụ, ý kiến đề xuất của Công ty, thảo luận và quyết định thông qua các biện pháp, giải quyết các vấn đề phát sinh của Công ty.

- Trên cơ sở Quyết nghị của ĐHCĐ, HĐQT sẽ tiếp tục cụ thể hoá Nghị quyết thành các mục tiêu, kế hoạch theo quý, theo 6 tháng, đồng thời, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023.

Năm 2023, chúng ta sẽ đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức trong kinh doanh do biến động kinh tế thế giới, tuy nhiên Hội đồng quản trị sẽ tập trung nỗ lực cùng Ban giám đốc Công ty và người lao động, tận dụng mọi cơ hội và vượt

qua mọi thách thức để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty và thực hiện thành công các chỉ tiêu được đặt ra tại Đại hội đồng cổ đông. Chúng tôi luôn hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của mình, chúng tôi sẽ không ngừng nỗ lực để nâng cao chất lượng quản trị, tăng cường công tác dự báo, định hướng nguồn hàng, khách hàng để đảm bảo ổn định sản xuất của Công ty. Đồng thời, chúng tôi cũng sẽ áp dụng công nghệ tin học vào quản lý để thúc đẩy sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới. Bên cạnh đó, chúng tôi rất mong được sự tin tưởng, sự gắn bó và sự đồng thuận từ Quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty. Với tinh thần đoàn kết, sự cố gắng và sự chuyên nghiệp, chúng ta sẽ đạt được thành công trong năm 2023 và các năm tới.

Trân trọng gửi tới toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khỏe và thành công!

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
28.1
Q.GOVAP - TP. HỒ CHÍ MINH



Nguyễn Trường Sơn

Số ~~...~~/QC-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~...~~ tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ
BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ II (2021 – 2026)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các quy định pháp luật hiện hành liên quan;

Căn cứ nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 2 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần 28.1 tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ II (2021-2026) theo các quy định sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định tiêu chuẩn, điều kiện để được bầu vào BKS, số lượng, cách thức bầu cử, ứng cử, đề cử người làm thành viên BKS và tính kết quả kiểm phiếu bầu cử.

Điều 2. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử.

2.1. Nguyên tắc bầu cử

- Bầu cử đúng Luật và điều lệ của Công ty nhằm đảm bảo dân chủ và quyền hợp pháp của tất cả các cổ đông

- Bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín

2.2. Đối tượng có quyền bầu cử:

Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty VSD chốt ngày 20/4/2023) có mặt tại Đại hội.

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát.

3.1. Số lượng BKS được bầu bổ sung: 01 thành viên

3.2. Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.



b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác trong Công ty.

c. Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

d. Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông trong Công ty (*Điều 38 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty*).

Điều 4. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát

4.1. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

- Trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên cho vị trí thành viên Ban kiểm soát và phải thông báo cho các cổ đông dự họp được biết.

4.1 Số lượng ứng viên Ban kiểm soát đề cử, ứng cử: tối thiểu là 01 người ứng viên Ban kiểm soát.

4.2 Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau:

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

b. Trường hợp số lượng ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

a. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử thành viên BKS (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai
- Giấy ủy quyền hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).

- Bản sao y hợp lệ

+ Căn cước công dân/hộ chiếu

+ Các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn.

b. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 17h00 ngày 16/5/2023 về Công ty CP 28.1, địa chỉ: số 3 Nguyễn Oanh, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. Đối với các trường hợp đề cử, ứng cử đáp ứng tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung

cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử trước khi khai mạc Đại hội cho Chủ tọa để được xem xét.

c. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên Ban kiểm soát mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 6. Phương thức bầu cử

6.1 Việc bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát (BKS) của Công ty cổ phần 28.1 (sau đây gọi tắt là Công ty) thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu bổ sung vào BKS và cổ đông có quyền dồn hết số tổng số phiếu bầu của mình cho 1 hoặc một số ứng cử viên.

6.2 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự hoặc thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa 01 ứng viên vào BKS trên tổng số ứng cử viên BKS.

Ví dụ:

- Cổ đông sở hữu 100 cổ phần trong công ty, ĐHĐCĐ sẽ bỏ phiếu để bầu bổ sung 01 thành viên BKS.

+ Cổ đông sẽ có: $100 (CP) \times 1 (TV \text{ BKS})$ được bầu = 100 (Công ty đã ghi sẵn số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên BKS được bầu)

+ Cổ đông có thể dồn hết 100 phiếu bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia 100 phiếu bầu cho cho các ứng cử viên (nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải ≤ 01) sao cho tổng số phiếu bầu ≤ 100 .

- Với cách bầu như trên, ứng cử thành viên BKS sẽ nhận được tổng số phiếu bầu của các cổ đông/đại diện cổ đông tham gia Đại hội (trong trường hợp được bầu).

Điều 7. Hình thức tiến hành bầu cử

7.1 Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử bổ sung thành viên BKS được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần 28.1

- Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được phát một phiếu bầu cử thành viên BKS ("**phiếu bầu cử**"); Phiếu bầu Ban Kiểm soát có **màu xanh** trên đó có ghi mã cổ đông, số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu bổ sung vào BKS, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào BKS

- Khi được phát phiếu bầu cử, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông không bằng với số cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện. Cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo lại cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

7.2. Quy định về Phiếu bầu cử:

a. Phiếu bầu cử hợp lệ

- Là Phiếu do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần 28.1 và ghi mã cổ đông, số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu bổ sung vào BKS; phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa.

- Phiếu bầu bổ sung 01 thành viên BKS theo đề cử đã được Đại hội thông qua.

- Phiếu không tẩy xóa, sửa chữa nội dung phiếu bầu.

b. Phiếu bầu cử không hợp lệ

- Là Phiếu bầu không do Ban tổ chức phát ra.

- Phiếu rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa nội dung.

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và ủy quyền).

- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử đã được Đại hội thông qua, các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử.

7.3. Tổ chức kiểm phiếu

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Trước khi mở thùng phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không dùng đến.

- Ban kiểm phiếu không được gạch xóa hoặc sửa chữa trên phiếu bầu.

- Việc kiểm phiếu được thực hiện trên máy vi tính.

- Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

- Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu. Trưởng ban kiểm phiếu đọc biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

7.4. Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS.

- Ứng cử viên trúng cử thành viên BKS là người có số phiếu bầu hợp lệ cao nhất trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo cách tính sau:

- Tỷ lệ số phiếu bầu = $(\text{Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên} / \text{tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp}) \times 100\%$.

- Ứng cử viên trúng cử BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp bắt đầu từ ứng viên có số phiếu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định theo điều lệ của Công ty.

- Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số

phiếu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc điều lệ của Công ty.

Điều 8. Khiếu nại và xử lý khiếu nại

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào BKS.

- Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:

+ Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử (như BTC đã thông qua thể lệ bầu cử).

+ Phát phiếu bầu cho cổ đông/đại diện cổ đông

+ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông

+ Tổ chức kiểm phiếu

+ Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông

+ Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tịch Đoàn Đại hội

- Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử, kiểm phiếu và phải bí mật. Nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm trước cổ đông và trước pháp luật. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu công bố trước đại hội, sau đó niêm phong các phiếu bầu cử, các dữ liệu liên quan đến bầu cử trên máy tính. Các dữ liệu này chỉ được mở khi có quyết định của ĐHĐCĐ (nếu diễn ra tại Đại hội) hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền (nếu diễn ra sau Đại hội).

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của công ty CP 28.1 kết thúc.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- BKS;
- Cổ đông;
- Lưu VT.

**T/M ĐHĐCĐ CÔNG TY
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI**



Nguyễn Trường Sơn

Số: 95./TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC BÁO CÁO XEM XÉT NHÂN SỰ TỪ NHIỆM ĐỀ CỬ NHÂN SỰ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BKS

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 2 được thông qua ngày 21/5/2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Căn cứ Biên bản 03/BB-HĐQT Biên bản họp Hội đồng Quản trị lần 3 năm 2023 ngày 15/3/2023 của Hội đồng Quản trị Công ty 28.1;

Căn cứ đơn từ nhiệm của (bà) Trần Thị Mỹ - Thành viên Ban kiểm soát,

Theo quy định của Pháp luật hiện hành và điều lệ Công ty cổ phần 28.1, để đảm bảo nhân sự cần thiết của BKS thực hiện tốt công tác quản trị Công ty, HĐQT Công ty cổ phần 28.1 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ II (2021-2026) như sau:

1. Miễn nhiệm tư cách thành viên Ban kiểm soát

Căn cứ đơn từ nhiệm của (bà) Trần Thị Mỹ ngày 06 tháng 3 năm 2023, Biên bản 03/BB-HĐQT Biên bản họp Hội đồng Quản trị lần 3 năm 2023 ngày 15/3/2023 của Hội đồng Quản trị Công ty CP 28.1 có nội dung (bà) Trần Thị Mỹ với lý do lớn tuổi, không đảm bảo sức khỏe và cần có đội ngũ kế cận nên (bà) Trần Thị Mỹ xin rút không làm thành viên BKS đã được HĐQT Công ty CP 28.1 thống nhất thông qua.

Để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên BKS đúng theo quy định của Pháp luật, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với (bà) Trần Thị Mỹ sau khi đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 kết thúc.

2. Đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên BKS

- (Ông) **Trần Mạnh Cường**: Kế toán viên – Phòng TCKT – công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28.

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 10/12/1984 - Quê quán: Quảng Bình

- Quốc tịch: Việt Nam

- CCCCD: 044084013489 - Cấp ngày 22/11/2021 tại: Cục Cảnh sát QLHC và TTXH.

- Hộ khẩu thường trú: Thượng Thủy, Quảng Thủy, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc bầu (Ông) **Trần Mạnh Cường** tham gia BKS công ty nhiệm kỳ II (2021-2026).

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trường Sơn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP 28.1
NHIỆM KỲ II (2021 – 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP 28.1.

1. Họ và tên: Trần Mạnh Cường - Nam/Nữ: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 10/12/1984 - Quê quán: Quảng Bình
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. CCCD/GPĐKKD: 044084013489 - Cấp ngày: 22/11/2021 - tại: Cục Cảnh sát QLHC và TTXH.
5. Hộ khẩu thường trú: T. Thượng Thủy, Quảng Thủy, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình
6. Hiện là nhân viên Kế toán - Phòng TCKT - Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28.

Sau khi nghiên cứu những quy định về tham gia ứng cử vào thành viên BKS trong Điều lệ của Công ty Cổ phần 28.1, Tôi xin đăng ký được ứng cử vào BKS nhiệm kỳ II (2021 – 2026) và cam kết sẽ chấp hành đúng quy định của Đại hội và Điều lệ Công ty

Hồ sơ kèm theo bao gồm: Tóm tắt sơ yếu lý lịch, bằng cấp (Bản sao công chứng), 01 ảnh 4x6.

Tôi cam kết, nếu trúng cử sẽ chấp hành đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra./.

TP.HCM, ngày 01 tháng 4 năm 2023

NGƯỜI ỨNG CỬ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Mạnh Cường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN
THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP 28.1
NHIỆM KỶ II (2021-2026)

- Họ và tên: **Trần Mạnh Cường** - Nam/Nữ: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10/12/1984 - Quê quán: Quảng Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND/CCCD: 044084013489, cấp ngày: 22/11/2021 tại: Cục Cảnh sát QLHC và TTXH.
- Hộ khẩu thường trú: T. Thượng Thủy, Quảng Thủy, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình
- Hội đủ các điều kiện tiêu chuẩn tham gia vào Ban kiểm soát Công ty CP 28.1, cụ thể:
 - Trình độ học vấn: Đại học chuyên ngành Kế toán kiểm toán
 - Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác (số năm công tác, đơn vị công tác và chức vụ đã qua đảm nhiệm).

Thời gian		Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
Từ (ngày, tháng, năm)	Đến (ngày, tháng, năm)		
12/2011	2/2022	Thượng úy, Nhân viên Tài chính kế toán – Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú	
3/2022	Đến nay	Thượng úy, Nhân viên Tài chính kế toán – Tổng công ty 28	

- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.
- Không vi phạm các quy định về quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo Điều 18 Luật doanh nghiệp.

Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Nhân viên Tài chính kế toán – Tổng công ty 28.

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/3/2023):

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu AG1: Không có

Tôi cam đoan các thông tin nêu trên là chính xác, đầy đủ và trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này./.

TP.HCM, ngày 01 tháng 4 năm 2023

NGƯỜI ỨNG CỬ

(Ký, ghi rõ họ tên)


Trần Mạnh Cường

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty cổ phần 28.1 thông qua;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 và tình hình thực tế của Công ty cũng như tình hình dự báo về thị trường, các yếu tố kinh tế vĩ mô và vi mô trong năm 2023;

Công ty cổ phần 28.1 báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

Phần thứ nhất

Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

Năm 2022 Công ty thực hiện xây dựng đơn vị điểm về công tác cán bộ, tạo chuyển biến tích cực về công tác quản trị, ổn định về nguồn hàng truyền thống trong xưởng, từng bước tìm kiếm và phát triển nguồn hàng cho các xưởng gia công ngoài.

Tình hình tư tưởng cán bộ, công nhân viên, người lao động trong đơn vị ổn định, yên tâm công tác.

Bên cạnh đó, Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, Chỉ huy Tổng Công ty 28 về định hướng chiến lược, điều hành sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ và cả về vật chất lẫn tinh thần. Kết quả, Công ty cổ phần 28.1 đã hoàn thành tốt kế hoạch năm 2022, tạo đủ việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động đến hết quý I/2023.

2. Khó khăn

Tình hình khó khăn sau 2 năm dịch để lại, gây nhiều bất lợi cho công ty trong công tác tài chính, huy động vốn (lỗ lũy kế năm 2021 là 22.085.913.375 đồng), công ty bị giám sát đặc biệt về tài chính, kèm theo đó là các tồn đọng về NPL của các đơn hàng bị hủy do dịch Covid-19 cần phải xử lý.

Tình hình lao động có giai đoạn biến động bao gồm cả khối lao động trực tiếp và lao động chuyên môn nghiệp vụ, quy mô công ty giảm sâu ảnh hưởng trực tiếp tới năng suất và chất lượng thành phẩm.

Nguồn hàng ổn định nhưng nhỏ lẻ, chất liệu đa dạng, phức tạp.



Các mặt hàng sản xuất đặc thù rất khó triển khai gia công ngoài, chỉ tiêu gia công ngoài xây dựng quá thách thức so với tình hình thực tế, chưa tìm kiếm được xưởng gia công ngoài hợp tác phát triển lâu dài.

Tình hình chính trị, kinh tế thế giới về cuối năm có nhiều bất ổn, căng thẳng dẫn đến nguồn hàng bị ngưng trệ cục bộ cả đầu vào và đầu ra.

II. Kết quả thực hiện năm 2022

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế

- **Doanh thu và thu nhập khác:** 266.920.509.170 đồng đạt 106,43% kế hoạch năm và bằng 189,72% cùng kỳ năm trước.

+ Doanh thu bán hàng : 260.336.362.203 đồng đạt 105,67 % kế hoạch năm và bằng 192,92% cùng kỳ năm trước.

+ Doanh thu cho thuê kho: 2.275.079.167 đồng đạt 70,16 % kế hoạch năm và bằng 113,39 % cùng kỳ năm trước.

+ Doanh thu hoạt động tài chính : 3.992.537.978 đồng đạt 362,96 % kế hoạch năm và bằng 758,33% cùng kỳ năm trước. Trong đó từ chênh lệch tỷ giá 3.990.029.558 đồng, cùng kỳ năm trước 525.334.720 đồng.

+ Doanh thu hoạt động khác : 316.529.822 đồng đạt 316,53 % kế hoạch năm và bằng 50,61% cùng kỳ năm trước. Trong đó từ khách hàng hỗ trợ 210.789.081 đồng.

- **Tổng chi phí:** 254.134.192.418 đồng đạt 101,35% kế hoạch năm và bằng 165,34% cùng kỳ năm trước. Trong đó

+ Giá vốn hàng bán: 224.070.139.698 đồng đạt 97,8% kế hoạch năm và bằng 168,13% cùng kỳ năm trước.

+ Chi phí quản lý: 23.060.330.011 đồng đạt 124,19% kế hoạch năm và bằng 137,72% cùng kỳ năm trước.

+ Chi phí bán hàng: 2.944.018.382 đồng đạt 164,78% kế hoạch năm và bằng 149,16% cùng kỳ năm trước.

+ Chi phí tài chính: 4.059.680.148 đồng đạt 338,31 % kế hoạch năm và bằng 238,56% cùng kỳ năm trước. Trong đó từ chênh lệch tỷ giá 3.198.176.868 đồng, cùng kỳ năm trước 136.737.261 đồng; chi phí lãi vay 861.503.281 đồng, cùng kỳ năm trước 1.564.987.724 đồng.

+ Chi phí khác: 24.179 đồng đạt 0,03% kế hoạch năm và bằng 0,17% cùng kỳ năm trước.

- **Lợi nhuận trước thuế:** 12.786.316.752 đồng đạt 25.572,63% kế hoạch năm và 198,22 % cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh: 11.143.164.385 đồng đạt 746,73% kế hoạch năm và 181,51% cùng kỳ năm trước.

+ Hoạt động cho thuê: 1.393.788.894 đồng đạt 74,81% kế hoạch năm và bằng 103,41% cùng kỳ năm trước.

+ Hoạt động tài chính: -67.142.170 đồng đạt 67,14% kế hoạch năm và bằng 5,71% cùng kỳ năm trước.

+ Hoạt động khác: 316.505.343 đồng đạt 3.165,06% kế hoạch năm và bằng 51,79% cùng kỳ năm trước.

- **Các khoản thu nộp:** 10.235.359.095 đồng đạt 98,77% kế hoạch năm và bằng 93,72% cùng kỳ năm trước. Trong đó số phải nộp đầu kì 1.058.198.519 đồng, số phải nộp trong kì 10.235.359.095 đồng, số đã nộp trong kì 10.969.423.283 đồng, còn phải nộp 324.134.331 đồng (Trong đó 276.729.000 KPCĐ nộp hệ thống tài chính quân đội; 47.405.331 thuế TNCN nộp ngân sách nhà nước).

- **Thu nhập bình quân:** 11.131.257 đồng/người/tháng đạt 118,34% kế hoạch năm và bằng 134,05% cùng kỳ năm trước, trong đó từ lương 10.104.983 đồng/người/tháng đạt 125,89% kế hoạch năm và bằng 165,45% cùng kỳ năm trước, từ thu nhập khác 1.026.274 đồng đạt 74,42% kế hoạch năm và bằng 49,26% cùng kỳ năm trước.

- **Giá trị gia công chế biến:** 76.885.406.285 đồng đạt 94,34% kế hoạch năm và bằng 147,6% cùng kỳ năm trước, bao gồm:

+ Từ sản xuất trong xưởng: 69.117.897.191 triệu đồng đạt 112,93% kế hoạch năm và bằng 150,93% cùng kỳ năm trước.

+ Từ hoạt động gia công: 7.767.509.094 triệu đồng đạt 38,27% kế hoạch năm và bằng 123,38 cùng kỳ năm trước.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

2.2 Công tác nguồn hàng, khách hàng

Công ty đã tích cực kết nối và hợp tác với các khách hàng chính là Lever Style, Oktava và một số khách hàng bổ trợ như: APG, Dubai, K&G, Kowil, Belluni để ổn định nguồn hàng và hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài ra vẫn duy trì mối quan hệ với các khách hàng cũ là UK, IPU và phát triển một số khách hàng mới để dự phòng trong trường hợp gặp khó khăn về nguồn hàng. Tỷ trọng hàng FOB chiếm 85%, Hàng CM chiếm 15%

Trong 9 tháng đầu năm, Công ty đã tìm và xác nhận chi tiết đủ nguồn hàng truyền thống để duy trì, ổn định sản xuất trong xưởng, tổng số hàng đã xác nhận đủ sản xuất đến hết quý I/2023.

Nguồn hàng gia công ngoài đã xác nhận đến hết tháng 5/2023, bình quân 10.000 quần/tháng, đã tìm kiếm xưởng gia công ngoài để đào tạo, tiến tới bao tiêu nguồn hàng để mở rộng năng lực, tích cực phát triển gia công ngoài và đa dạng mặt hàng gia công.

Đã tích cực làm việc với khách hàng xuất khẩu và nội địa để lựa chọn các mặt hàng phù hợp, trị giá cao cũng như đánh giá các mặt hàng phù hợp sau khi chọn xưởng gia công ngoài.

Các phòng chức năng đã chủ động, thường xuyên làm việc, đàm phán với khách hàng về kế hoạch sản xuất và thời gian giao hàng đặc biệt các đơn hàng có tính chất mùa vụ cao.

2.2. Công tác kế hoạch, kinh doanh

Công tác kế hoạch luôn bám sát các chỉ tiêu kế hoạch tháng, quý, năm để điều hành và giao mục tiêu cho từng bộ phận cụ thể. Qua đó, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, hàng quý và cả năm đã đạt được mục tiêu đề ra.

Tích cực tìm kiếm đối tác để hợp tác kinh doanh theo hướng Công ty hỗ trợ về nguồn hàng, MMTB và công nghệ kỹ thuật, còn đối tác có sẵn cơ sở hạ tầng như nhà xưởng, MMTB cơ bản, lao động; Bước đầu đã tìm kiếm được một số đối tác nhưng việc hợp tác chưa thực sự thành công, cần tiếp tục tập trung để đẩy mạnh trong năm 2023.

Phối hợp với Công ty Kinh doanh Thời trang để triển khai các đơn hàng đồng phục, xây dựng chuỗi kết nối tạo tiền đề để đẩy mạnh kinh doanh thương mại trong năm 2023

Đã sắp xếp, qui hoạch lại mặt bằng tổng thể toàn công ty để tận dụng cho kinh doanh thuê kho bãi để gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Phòng kế hoạch và phòng kỹ thuật đã phối hợp tốt để phát triển mẫu sản phẩm cũng như triển khai công tác gia công ngoài. Trong năm 2022, mặc dù tính chất mặt hàng khó may, khó tìm kiếm xưởng gia công nhưng công tác gia công ngoài đã triển khai tại 7 xưởng, tập trung vào các mặt hàng Jile, quần tây, quần thời trang.

Tổ chức quản lý chặt chẽ công tác đặt và sử dụng NPL trong quá trình sản xuất, thường xuyên làm tốt công tác đối chiếu giữa sổ sách kế toán và thực tế tồn kho, quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, không để xảy ra thừa thiếu và mất phẩm chất.

Công tác xuất nhập khẩu, khai báo, quyết toán hải quan thực hiện đúng quy định, phục vụ kịp thời cho sản xuất.

2.3. Công tác cung ứng

Các phòng chức năng phối hợp thường xuyên làm tốt công tác cung ứng NPL, MMTB phục vụ kịp thời và có hiệu quả cho SXKD của công ty, định kỳ tổ chức đánh giá nhà cung ứng để sàng lọc các nhà cung cấp năng lực yếu, tìm kiếm các đối tác mới cạnh tranh về giá và chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

Đã triển khai xây dựng định mức dự trữ các NPL, vật tư phụ tùng thường xuyên sử dụng để đáp ứng tức thời khi có nhu cầu phát sinh.

Công tác cân đối luôn theo sát các đơn hàng, các nhà cung cấp để kịp thời đôn đốc đồng bộ NPL, đặc biệt có những thời điểm căng bên Trung Quốc bị phong tỏa do Covid.

Các đơn vị luôn phối hợp tốt, kịp thời giải quyết tất cả các phát sinh liên quan đến tình trạng số lượng và chất lượng NPL để đảm bảo phục vụ sản xuất liên tục.

Thường xuyên rà soát tình hình sản xuất, đưa ra những dự báo chính xác để có các phương án khắc phục tình trạng khó khăn của phân xưởng cắt tại những thời điểm các chuyên đồng loạt vào hàng nhỏ lẻ, sọc, caro, vải nhung, vải co giãn..., luôn đảm bảo cung ứng đủ bán thành phẩm cho xưởng may.

2.4. Công tác kỹ thuật, quản lý sản xuất

Công tác kỹ thuật luôn đảm bảo phục vụ tốt cho sản xuất, từ công tác may mẫu, tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn chuyên, sơ đồ, rập mẫu, cỡ cuốn; máy móc thiết bị và kiểm soát chất lượng. Giữ ổn định cho cả sản xuất trong xưởng và gia công ngoài, đặc biệt có những thời điểm gia công tại 4 đơn vị cùng lúc.

Đảm bảo tốt công tác may mẫu hàng quân trang mới, mẫu hội thi, mẫu hàng khách theo chỉ lệnh của Tổng công ty.

Công tác quản lý chất lượng: kiểm soát chất lượng NPL đầu vào và chất lượng thành phẩm thực hiện theo đúng qui trình từ cấp phát, cắt, ép keo, may, hoàn tất theo đúng các tiêu chuẩn của khách hàng, tỉ lệ hàng lỗi, tái chế thấp dưới 5%.

Công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác tổ chức sản xuất, công tác quản lý hết sức linh hoạt, đặc biệt trong giai đoạn các cảng tại Trung Quốc bị phong tỏa ảnh hưởng tới đồng bộ nguyên phụ liệu.

Công tác quản lý sản xuất luôn bám sát tiến độ, năng suất của phân xưởng, tổ chức sắp xếp sản xuất đảm bảo tiến độ giao hàng; đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của khách hàng, nhất là các mặt hàng chất liệu đặc biệt như vải nhung, thun.

Đã sắp xếp, bố trí lại các chuyên sản xuất phù hợp với tình hình biến động lao động và MMTB hiện có.

2.5. Công tác quản lý tài chính

Công tác quản trị tài chính kế toán đã được chuẩn hóa theo chuẩn mực của ngành và áp dụng thành công các bài toán quản lý trong quá trình xây dựng “Đơn vị quản lý tài chính tốt”. Việc ứng dụng tin học trong công tác quản lý điều hành luôn được cải tiến, đã nâng tính chuyên nghiệp và chất lượng công tác quản lý điều hành của Công ty, đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh. Các đơn vị trong Công ty đã xây dựng và tiêu chuẩn hóa sổ sách, chứng từ ghi chép ban đầu, đảm bảo tính pháp lý về hạch toán và tổng hợp thông tin báo cáo thống kê trong nội bộ doanh nghiệp luôn chấp hành tốt, đúng các chế độ chính sách về quản lý tài chính, kế toán thống kê. Thường xuyên cập nhật các chính sách chế độ mới, thực hiện hạch toán kế toán theo đúng các chuẩn mực kế toán đã ban hành. Thực hiện tốt đủ đầy, đúng tiến độ các nghĩa vụ đối với quân đội, nhà nước về nộp ngân sách năm sau cao hơn năm trước. Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm Luật Doanh nghiệp, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật thuế; Điều lệ công tác tài chính QĐND Việt Nam. Chấp hành đầy đủ các chính sách, chế độ, quy định của Nhà nước và Quân đội về công tác tài chính đối với doanh nghiệp.

Tại thời điểm 31/12/2022: Vốn chủ sở hữu 40.469.520.996 đồng, vốn góp chủ sở hữu 48.633.860.000 đồng (trong đó vốn đầu tư ban đầu của TCT là 31.612.010.000 đồng).

Quỹ đầu tư phát triển: 1.135.257.619 đồng

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: - 9.299.596.623 đồng

Tổng giá trị tồn kho: 90.138.303.318 đồng.

Công ty đã giảm giá trị dự phòng trong kì: 695.871.642 đồng, cụ thể như sau: Nguyên liệu giảm 346.525.771 đồng; Phụ liệu giảm: 78.708.601 đồng; Thành phẩm giảm: 270.637.270 đồng.

Tổng nợ phải thu 13.434.249.825 đồng, gồm phải thu ngắn hạn: 13.424.249.285 đồng chiếm 99,93% tổng nợ phải thu, trong đó chủ yếu là phải thu khách hàng ngắn hạn: 12.474.359.910 đồng, phải thu khách hàng dài hạn: 10.000.000 đồng chiếm 0,07% tổng nợ phải thu (tiền đặt cọc cho Công ty CP Tập đoàn Mai Linh: 10.000.000 đồng);

Tổng nợ phải trả: 90.576.205.897 đồng trong đó phải trả khách hàng 63.997.202.134 đồng chiếm 70,66% trên tổng nợ, vay Ngân hàng 17.903.188.493 đồng chiếm 19,77% trên tổng nợ, còn lại chủ yếu là các khoản phải trả người lao động, phải trả khác.

Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn (TSNH/Nợ NH) : 1,25 lần (quy định bằng hoặc lớn hơn 1).

Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu : 2,24 lần (quy định không quá 3 lần)

Giá trị tổng tài sản dài hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 18.062.651.758 đồng trong đó giá trị tài sản cố định 17.220.745.917 đồng; chi phí trả trước dài hạn 831.095.841 đồng (tiếp tục phân bổ cho năm 2022 và các năm sau).

Quản trị hàng tồn kho: thực hiện ghi nhận giá xuất kho theo giá bình quân gia quyền, giá nhập kho theo giá gốc. Thực hiện kê toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên. Định kỳ 6 tháng kiểm kê 1 lần, có biên bản kiểm kê đánh giá chất lượng hàng tồn kho, đánh giá phân loại phẩm cấp chất lượng hàng tồn kho. Rà soát hàng tồn kho hàng tháng để có biện pháp xử lý kịp thời.

Công tác quản lý nợ: Thực hiện nghiêm quy chế quản lý nợ phải thu của Tổng Công ty và quy định quản lý nợ, xử lý nợ của Công ty đã ban hành. Quản lý, theo dõi và phản ánh chính xác, kịp thời tình hình công nợ phải thu, phải trả chi tiết theo thời hạn nợ, tuổi nợ bình quân... đối với từng khách hàng. Thường xuyên đôn đốc thu hồi công nợ kịp thời nhằm đảm bảo vốn cho hoạt động kinh doanh và đề xuất thanh toán hợp lý các khoản phải trả cho khách hàng. Không để phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi, nợ quá hạn kéo dài, đảm bảo tuyệt đối an toàn tài chính. Duy trì nghiêm túc và thường xuyên công tác đối chiếu và xác nhận công nợ.

2.6. Công tác quản trị và đầu tư

Duy trì nghiêm công tác quản trị các mặt hoạt động SXKD theo qui chế của Công ty và qui định của pháp luật.

Triển khai công tác bàn giao các chức danh Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng đúng qui định.

Triển khai phần mềm quản lý sản xuất để khắc phục những tồn tại và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Tập trung giải quyết các tồn đọng về công nợ, tồn kho, hải quan của các đơn hàng bị huỷ từ năm trước. Hết năm 2022 cơ bản giải quyết xong tồn kho 5,7 tỷ và thu hồi đủ phần công nợ khó đòi chưa trích lập dự phòng.

Công tác đầu tư mua sắm tài sản cố định theo kế hoạch, tổng giá trị đầu tư theo kế hoạch 350.000.000 đồng, giá trị đã tiến hành đầu tư và đã hình thành tài sản đưa vào sử dụng 3.376.516.926 đồng (02 máy quán chân nút tự động Ascolite, 1 xe nâng điện, 1 máy cắt tự động), đạt 964,72% kế hoạch.

2.7. Công tác quản lý lao động, tiền lương, chế độ chính sách, tuyển dụng, đào tạo lao động

Đã triển khai rà soát lại định biên, sắp xếp phân công bổ sung nhiệm vụ các vị trí gián tiếp để cân đối với tỷ lệ công nhân trực tiếp

Điều chỉnh phương án lương 6 tháng cuối năm phù hợp với tình hình SXKD thực tế của đơn vị.

Đã chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo và giữ chân người lao động, tích cực liên hệ với các trung tâm giới thiệu việc làm, tìm hiểu thông tin từ các doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn, rà soát và điều chỉnh các chính sách tuyển dụng phù hợp với thực tế. Tích cực phối hợp với các Trường Cao đẳng, Đại học trên địa bàn để tổ chức cho sinh viên thực tập, góp phần bổ sung lao động thiếu hụt hàng ngày. Năm 2022 tổng số lao động ít biến động, tuy nhiên tổng lao động bình quân đến hết năm 2022 chỉ 436 lao động, quy mô giảm, thiếu hụt lao động ảnh hưởng đến năng suất trong xưởng.

Luôn đảm bảo thời gian trả lương sớm cho người lao động, thực hiện đầy đủ, chính xác các chế độ, chính sách theo qui định; Tổ chức cho người lao động tham quan, nghỉ mát vui vẻ, an toàn; Làm việc với chính quyền địa phương để hỗ trợ tiền thuê nhà trọ cho công nhân.

Tổ chức đào tạo thường xuyên cho công nhân mới, công nhân có tay nghề chưa tốt, đào tạo thao tác chuẩn cho sản phẩm truyền thống; tổ chức kỳ thi nâng bậc và nâng lương cho công nhân trực tiếp sản xuất để giữ chân các thợ bậc cao; đào tạo nâng cao chuyên môn cho lao động sử dụng máy chuyên dùng, máy tự động; đào tạo tiếng anh cho đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên trách.

2.8 Công tác Đảng, công tác chính trị và công tác hành chính hậu cần và an toàn đơn vị

a) Công tác Đảng, công tác chính trị

Công ty luôn bám sát kế hoạch CTĐ, CTCT năm 2022 của Tổng công ty, đã triển khai tổ chức thực hiện toàn diện các hoạt động CTĐ, CTCT, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022.

Đã triển khai rà soát, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ theo kế hoạch đơn vị điểm về công tác cán bộ, kết quả đã kiện toàn đội ngũ cán bộ đủ năng lực quản lý, đáp ứng được nhu cầu trước mắt và trung hạn.

Tổ chức thành công ĐH chi bộ NK 2022-2025 cho các chi bộ trực thuộc.

Phối hợp với TCT, tổ chức thành công hội thi thợ giỏi toàn quân ngành may, tạo tiếng vang nhất định trong Tổng cục về hình ảnh Tổng công ty 28 và Công ty cổ phần 28.1 với các đơn vị dệt may trong toàn quân.

Tích cực triển khai các phong trào thi đua tăng năng suất góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

Thường xuyên nắm bắt tư tưởng, động viên, giải quyết vướng mắc kịp thời để người lao động yên tâm công tác và gắn bó với công ty.

Tổ chức tặng quà cho các cháu học sinh giỏi, quà trung thu cho các cháu thiếu nhi, tuyên dương gương lao động giỏi, lao động tiên tiến.

Phát triển và kết nạp 2 đoàn viên ưu tú vào Đảng.

b) Công tác Hành chính hậu cần và an toàn đơn vị

Duy trì nghiêm và thực hiện tốt công tác bảo vệ, tuần tra đảm bảo đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

Đảm bảo công tác hành chính hậu cần: Quân y, an toàn thực phẩm, công tác văn thư lưu trữ; tuyệt đối không để xảy ra mất an toàn ảnh hưởng đến công tác quản lý và sản xuất của Công ty.

Đã phối hợp tốt với các đơn vị thực hiện các đợt đánh giá nhà máy đặc biệt đã đánh giá tái chứng nhận chứng chỉ Better Work phục vụ cho các đơn hàng xuất khẩu.

Công tác hành chính hậu cần được đảm bảo: Bữa ăn ca được cải thiện bảo đảm an toàn thực phẩm, môi trường làm việc xanh, sạch, hiện đại.

Khuôn viên nhà xưởng được cải tạo, thực hiện bảo dưỡng duy tu MMTB, lò hơi, khí nén, các thiết bị nghiêm ngặt đúng định kỳ, nội quy kỷ luật lao động được duy trì tốt.

Đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

2.9 Kết quả khắc phục một số tồn tại theo báo cáo giám sát tài chính đặc biệt:

2.8.1 Nợ khó đòi

Công ty Nahy: Tổng nợ 273.504.000 đồng, đã thanh toán 80.000.000 đồng, còn nợ 193.504.000 đồng. Đã trích lập dự phòng 96.752.000 đồng.

Công ty Travali: Tổng nợ 2.661.136.500 đồng, đã thanh toán 2.121.836.000 đồng, còn nợ 539.300.500 đồng. Đã trích lập dự phòng 544.650.000 đồng.

2.8.2 Tồn kho

Tồn đầu năm: 5.772.582.652 đồng

Tồn 30/09/2022: 1.616.358.569 đồng (Chủ yếu là hàng Prominent), đã trích lập dự phòng 212.135.388 đồng và nguồn công nợ, nên không phát sinh chi phí.

- Thành phẩm: 152.628.167 đồng
- Bán thành phẩm: 564.913.214 đồng
- Nguyên liệu: 634.813.665 đồng
- Phụ liệu: 264.003.523 đồng

2.8.3 Cát lỗ

Lỗ lũy kế năm 2021: 22.085.913.375 đồng

Kế hoạch cát lỗ: Dự kiến đến hết năm 2023, Công ty sẽ hoàn vốn chủ sở hữu 22.085.913.375 đồng.

- Năm 2022: 12.780.000.000 đồng
- Năm 2023: 9.500.000.000 đồng

*** Đánh giá chung**

Năm 2022 là năm bản lề đưa Công ty 28.1 chuyển mình vượt khó sau 2 năm chịu tác động nặng nề của dịch bệnh. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Giám đốc công ty, tập thể Công ty 28.1 đã đạt được các kết quả nhất định, đạt vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, từng bước ổn định các mặt hoạt động, ổn định việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động và tạo niềm tin cho toàn thể cán bộ công nhân viên hăng say sản xuất.

Bên cạnh những kết quả đạt được thì trong năm 2022, còn một số tồn tại mà công ty cần tập trung giải quyết trong năm 2023 và những năm tiếp theo như sau:

- 1) Chỉ tiêu gia công ngoài đạt còn thấp, chưa phát triển được đơn vị gia công để kết nối lâu dài.
- 2) Tình hình lao động sụt giảm và công tác tuyển dụng chưa bù đắp được cho số lao động nghỉ việc, tính đến thời điểm hiện tại thì quân số là 445 người, giảm 30 người so với đầu năm.
- 3) Mặc dù năm 2022 công ty đã thoát thua lỗ nhưng lỗ lũy kế vẫn còn rất lớn (khoảng 9,4 tỷ).

Phần thứ hai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

- Luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo sâu sát của Đảng ủy, Ban điều hành Tổng công ty 28 về cả tinh thần và vật chất.
- Tình hình tư tưởng cán bộ, công nhân viên ổn định, thu nhập của người lao động đã được cải thiện rõ rệt từ năm 2022 tạo khí thế phấn khởi, đồng lòng, quyết tâm từ cán bộ quản lý tới từng lao động trực tiếp sản xuất.

2. Khó khăn

- Thị trường thế giới biến động chưa có dự báo chính xác, tuy nhiên dấu hiệu suy giảm nhu cầu bắt đầu rõ nét từ quý IV/2022, chu kỳ tồn kho kéo dài có thể ảnh hưởng tới các đơn hàng của năm 2023 đặc biệt thị trường Châu Âu và Anh suy giảm mạnh, thị trường Mỹ cũng có dấu hiệu suy giảm nhu cầu bằng việc dời giao hàng từ một vài nhánh hàng xuất Mỹ.

- Nguồn hàng quý 2 và quý 3 giảm mạnh do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới.

- Chi phí nguyên phụ liệu đầu vào tăng giá do tỷ giá USD tăng mạnh, giá FOB có xu hướng giảm do thị trường đi xuống.

- Công tác tuyển dụng và giữ chân lao động trực tiếp sản xuất vẫn gặp nhiều khó khăn.

- Lương cơ bản dự kiến tăng, chi phí ăn ca, thuê đất và các chi phí sản xuất khác cũng có xu hướng tăng mạnh trong năm 2023.

II. Nhiệm vụ kế hoạch năm 2023

1. Nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu

- Luôn bám sát các chỉ tiêu kế hoạch để điều hành quản lý sản xuất, các chỉ tiêu kế hoạch quý cụ thể: Quý I từ 23% KH năm, Quý 2 từ 24%, Quý 3 từ 27% và quý 4 từ 26%, mục tiêu đạt tối thiểu là 100% kế hoạch năm đã xây dựng, đảm bảo kế hoạch thu hồi vốn chủ vào năm 2023 và năm 2024 bắt đầu chia cổ tức cho cổ đông.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành sản xuất đảm bảo tiến độ, chất lượng giao hàng cho khách để giữ vững uy tín trên thị trường.

- Tiếp tục giữ ổn định các khách hàng truyền thống, đồng thời tìm kiếm, lựa chọn thêm các khách hàng xuất khẩu có sản lượng lớn để tăng tính ổn định, tăng tính cạnh tranh về đơn giá cũng như đảm bảo sản lượng cho định hướng phát triển gia công ngoài; có điều kiện tăng năng suất, tăng thu nhập cho người lao động. Nâng cao tỉ trọng hàng FOB từ 95% trở lên.

- Đẩy mạnh kinh doanh thương mại, hợp tác chiến lược với các xưởng vệ tinh, tập trung tổ chức sản xuất gia công ngoài, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ GTGCCB ngoài xưởng năm 2023 tăng trưởng 36% so với năm 2022, từ 8.1 tỷ lên 11 tỷ.

- Tích cực tuyển dụng và nghiên cứu các biện pháp giữ chân lao động để giữ ổn định qui mô như hiện tại.

- Triển khai các biện pháp tăng năng suất lao động, đầu tư các MMTB tự động hoá để thay thế con người, tiệm cận đến năng suất bình quân của ngành để có lợi thế cạnh tranh về giá, tạo điều kiện để nhận được các đơn hàng lớn, ổn định hơn.

- Tiếp tục triển khai và nâng cấp phần mềm quản lý sản xuất, tiến tới áp dụng ERP cho tất cả các hoạt động của công ty, từ đầu vào đến đầu ra.
- Xây dựng đơn vị VMTD và Đảng bộ TSVM, đơn vị an toàn tuyệt đối.

2. Các chỉ tiêu chính

(Kèm theo Phụ lục số 01 – các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023)

3. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

3.1 Công tác nguồn hàng, khách hàng

- Tiếp tục xác định mặt hàng chiến lược chủ lực là dòng hàng cao cấp men suits, blazer cho cả thị trường xuất khẩu và nội địa. Đồng thời, phát triển thêm dòng hàng quần khaki, quần short, quần tây nữ... để phục vụ chiến lược phát triển gia công ngoài.

- Theo dõi, bám sát tình hình thị trường để dự báo nhu cầu, kịp thời nắm bắt đưa ra các giải pháp khi thị trường biến động, chủ động tìm kiếm các nguồn hàng thay thế đảm bảo ổn định sản xuất trong xưởng và nguồn hàng đã xác nhận tại các xưởng gia công.

- Xác định rõ mục tiêu cốt lõi về công tác khách hàng, nguồn hàng: Chất lượng cao, giao hàng chuẩn mực, dịch vụ khách hàng tốt, nhanh chóng xử lý và phản hồi các yêu cầu của khách hàng theo hướng chuyên nghiệp và chuyên môn hoá cao, tiếp tục giữ vững phân khúc nguồn hàng cao cấp.

- Thường xuyên giữ liên lạc với khách hàng, duy trì tổ chức họp với lãnh đạo/ người đại diện về nguồn hàng, nắm bắt sát tình hình về nguồn hàng để xác nhận sản lượng sản xuất, danh năng lực sản xuất và thể hiện tinh thần hợp tác tổ chức sản xuất ổn định và bền vững.

- Thường xuyên giữ uy tín với khách hàng về tiến độ và chất lượng sản phẩm để tạo lòng tin lâu dài.

- Phối hợp tốt với các đơn vị trong Tổng công ty để triển khai các đơn hàng quốc phòng, hàng thuế khi được phân bổ chỉ tiêu.

3.2 Công tác kế hoạch, kinh doanh

- Công tác kế hoạch làm tốt chức năng tham mưu trên các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ đầu vào đến đầu ra, ổn định về nguồn hàng và khách hàng.

- Chú trọng công tác sắp xếp kế hoạch sản xuất phù hợp với năng lực và thể mạnh của từng chuyên, theo dõi sát tiến độ sản xuất để đôn đốc các bộ phận sản xuất. Chủ động làm việc với khách hàng để giải quyết những vấn đề về tiến độ giao hàng, tránh phát sinh các chi phí như đi Air, xin giờ, dẫn đường...

- Thường xuyên duy trì nghiêm túc công tác điều hành, công tác tổ chức sản xuất, công tác quản lý có nề nếp, khoa học, tuân thủ các qui trình kiểm soát.

- Tập trung cân đối NPL đúng, đủ, kịp thời, quản lý tốt công tác kho bãi, kiểm soát định mức hao hụt trong sản xuất, tận dụng NPL tồn để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, xây dựng các chính sách thưởng hợp lý trong thực hành tiết kiệm.

- Chỉ huy các Phòng và Phân xưởng bám sát kế hoạch, kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh liên quan đến sản xuất đặc biệt là công tác cấp BTP của Phân xưởng cắt, năng suất của Phân xưởng may.

- Các phòng và Phân xưởng luôn duy trì nghiêm túc công tác sản xuất tinh gọn, công tác 5S: tổ chức sắp xếp bố trí sản xuất phù hợp với tình hình thực tế.

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác để đẩy mạnh sản xuất gia công ngoài theo chiến lược đã xác định, ngoài các mặt hàng chủ lực, cần đa dạng hoá thêm các mặt hàng để gia tăng sản lượng. Xây dựng đội ngũ phát triển gia công ngoài chuyên nghiệp, đủ năng lực để quản lý tốt tiến độ và chất lượng hàng gia công bên ngoài xưởng. Tích cực phối hợp với các đơn vị trong TCT như Phòng KDDM, Công ty KDTT, Chi nhánh Hà Nội để kế nối dệt may, phát triển hàng đồng phục...

3.3 Công tác cung ứng

- Thường xuyên rà soát tình hình đồng bộ NPL để kịp thời đơn đốc NPL về kho đồng bộ trước khi phát lệnh sản xuất, đáp ứng tiến độ sản xuất và giao hàng theo kế hoạch.

- Công tác cung ứng BTP cho xưởng may phải được chú trọng và ưu tiên cả về số lượng và chất lượng, đây là điều kiện quan trọng để cho xưởng may tăng năng suất.

- Triển khai đánh giá lại các nhà cung cấp để lựa chọn được các nhà cung cấp tốt nhất cả về giá cả, chất lượng và dịch vụ.

- Tăng cường công tác quản lý cung ứng vật tư, phụ tùng để giảm hao phí lãng phí chờ máy trong sản xuất.

3.4 Công tác kỹ thuật, quản lý sản xuất

- Duy trì hệ thống kiểm soát chất lượng trong toàn công ty, không để tình trạng hàng tái chế xảy ra thường xuyên.

- Các đơn vị bám sát tác nghiệp sản xuất để tổ chức sản xuất sản phẩm đúng tiến độ và đạt chất lượng như kế hoạch của Công ty.

- Tổ chức, bố trí sản xuất có hiệu quả, hạn chế tối đa làm thêm chủ nhật, làm thêm giờ.

- Các phòng chức năng thường xuyên làm tốt công tác chuẩn bị phục vụ sản xuất; luôn chủ động rà soát, bám sát kế hoạch để kịp thời cung cấp NPL, MMTB, các loại văn bản tài liệu kỹ thuật, sơ đồ, rập, cỡ cuốn,...

- Làm tốt công tác kiểm tra chất lượng NPL đầu vào, chất lượng BTP trước khi đưa lên chuyền phối hợp với phòng kế hoạch kịp thời thông báo kết quả kiểm tra chất lượng tới các bộ phận liên quan để nhanh chóng làm việc với khách hàng, NCC, chuẩn bị tốt công tác đầu vào.

- Công tác kỹ thuật và kế hoạch phối hợp chặt chẽ để sắp xếp bố trí và tổ chức triển khai tốt công tác gia công ngoài, đảm bảo gia công ngoài ổn định về chất lượng, giao hàng đúng kế hoạch, bám sát các kế hoạch đã xác nhận với khách hàng.

- Phòng kỹ thuật và các phân xưởng cần nghiên cứu kỹ sản phẩm trước khi đưa vào sản xuất đặc biệt các sản phẩm mới: nghiên cứu về chất liệu, tài liệu kỹ thuật, quy cách may, ... để đưa ra các giải pháp, các loại cỡ cuốn phù hợp nhằm đảm bảo sản phẩm sản xuất ra đạt chất lượng, đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Phòng kỹ thuật chủ động phối hợp với khách hàng để tư vấn về yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm phù hợp với MMTB và tay nghề của công nhân hiện có. Đặc biệt là tiếp nhận thông tin và ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm của khách hàng để có biện pháp ngăn chặn những lỗi sản phẩm, hạn chế thấp nhất các thiệt hại kinh tế.

- Thực hiện nghiêm qui trình kiểm tra chất lượng sản phẩm ở tất cả các khâu trong quá trình sản xuất;

3.5 Công tác quản lý tài chính

- Tích cực làm việc với ngân hàng MB để nâng hạn mức tín dụng, đồng thời tìm thêm ngân hàng để tiếp cận nguồn vốn vay với lãi suất tốt hơn.

- Đối với các nguồn cung cấp đầu vào, làm việc với các đối tác để gia tăng tỉ trọng và thời hạn thanh toán trả sau.

- Tăng cường công tác quản lý đơn hàng để rút ngắn thời gian NPL lưu trữ trong kho, giao hàng đúng hạn, thu hồi công nợ kịp thời để có vốn quay vòng.

- Đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện chế độ báo cáo, kiểm soát đặc biệt về tài chính theo yêu cầu từ trên.

3.6 Công tác quản trị và đầu tư

- Bám sát các chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao để điều hành; phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho từng bộ phận, chuyên, tổ và cá nhân để thực hiện.

- Thực hiện tốt kế hoạch thu hồi vốn chủ đã đề ra, hoàn thành trễ nhất là cuối năm 2023

- Tổ chức và duy trì nghiêm các mặt công tác quản lý, thực hiện đầy đủ và kịp thời tất cả các báo cáo theo qui định của trên.

- Kiểm soát chặt chẽ các nghiệp vụ về tài chính kế toán, công nợ, hợp đồng, hoá đơn đầu vào đầu ra, các nghiệp vụ xuất nhập khẩu, hải quan... để thực hiện đúng quy định, hạn chế các rủi ro trong quản trị.

- Thực hiện các biện pháp tiết kiệm, tiết giảm chi phí; rà soát và điều chỉnh các định mức khoán chi phí, định mức kỹ thuật để kiểm soát chi phí; bảo trì bảo dưỡng MMTB đúng quy định, hạn chế hư hỏng sửa chữa, giảm thiểu chi phí phát sinh.

- Triển khai và duy trì tốt phần mềm quản lý sản xuất; phục vụ có hiệu quả đối với công tác tổ chức sản xuất, công tác quản lý và tiếp tục nâng cấp phần mềm quản lý, điều chỉnh phù hợp với thực tế sản xuất.

- Tổ chức đầu tư MMTB, CCDC theo đúng kế hoạch, theo định hướng tự động hoá sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tổ chức nghiệm thu và đưa vào khai thác phát huy hiệu quả sử dụng.

3.7 Công tác quản lý lao động, tiền lương, chế độ chính sách, tuyển dụng, đào tạo lao động

- Tiếp tục nghiên cứu điều chỉnh phương án tiền lương, sắp xếp định biên khối gián tiếp theo hướng tinh giản để nâng cao thu nhập và giữ chân lao động.

- Tích cực tuyển dụng lao động trực tiếp bằng nhiều kênh, nhiều biện pháp để bù đắp lao động thiếu hàng ngày cho các chuyên may.

- Làm tốt công tác tổ chức cho sinh viên thực tập để thu hút sinh viên từ các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn, qua đó bổ sung lực lượng lao động vừa học vừa hỗ trợ cho sản xuất.

- Duy trì việc trả lương đúng thời gian và thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời các chế độ chính sách, phúc lợi cho người lao động.

- Duy trì tốt công tác đào tạo cho công nhân mới, công nhân yếu, đào tạo thao tác chuẩn; tổ chức kỳ thi nâng bậc và nâng lương cho công nhân trực tiếp sản xuất để giữ chân các thợ bậc cao.

3.8 Công tác hành chính hậu cần và an toàn đơn vị

- Làm tốt công tác hành chính hậu cần đảm bảo môi trường làm việc xanh và an toàn lao động: duy trì nghiêm công tác PCCN, phòng chống dịch bệnh, chăm lo sức khỏe cho người lao động;

- Duy trì tốt các hệ thống đánh giá nhà máy: Iso, Better work và các yêu cầu đánh giá nhà máy của khách hàng.

- Duy trì nghiêm và thực hiện tốt công tác bảo vệ, tuần tra đảm bảo đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

- Đảm bảo tốt công tác quân y, an toàn thực phẩm, công tác văn thư lưu trữ; tuyệt đối không để xảy ra mất an toàn ảnh hưởng đến công tác quản lý và sản xuất của Công ty.

- Hoàn thiện, bổ sung các quy định để chấn chỉnh, nâng cao ý thức chấp hành nội qui kỷ luật lao động và trách nhiệm của người lao động.

3.9 Công tác Đảng, công tác chính trị

- Trên cơ sở kế hoạch công tác Đảng, công tác chính trị của Tổng công ty 28, căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty, Đảng uỷ công ty lập kế hoạch và tổ chức thực hiện đầy đủ, có chất lượng, đúng thời gian các công việc về công tác Đảng, công tác chính trị theo quy định.

- Bám sát chỉ đạo hướng dẫn của Tổng công ty 28, Nghị quyết Đảng ủy Công ty để xây dựng kế hoạch và thực hiện đầy đủ nội dung chương trình giáo dục chính trị cho các đối tượng. Sắp xếp bố trí thời gian hợp lý để hoàn thành các nội dung học tập, đảm bảo trên 98% cán bộ, đảng viên tham gia học tập và viết bài kiểm tra, tỷ lệ cán bộ, đảng viên đạt khá giỏi 100%, gắn kết quả kiểm tra chính trị năm với đánh giá chất lượng đảng viên, bình xét thi đua khen thưởng của cán bộ, nhân viên, lao động để mỗi người tự giác tham gia học tập đầy đủ, đạt chất lượng, kết nạp 2 đảng viên mới.

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền và các phong trào thi đua thường xuyên và đột kích gắn với các sự kiện lớn của đất nước với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Chú trọng xây dựng gương điển hình tiên tiến. Đẩy mạnh, duy trì có chất lượng các phong trào hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ, công nhân lao động trong Công ty.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của trên, giữ vững các nguyên tắc, duy trì nền nếp, chế độ công tác xây dựng đảng, thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát và thi hành kỷ luật theo quy định của Điều lệ Đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên theo kế hoạch.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ chỉ huy, quản lý của Công ty đủ tiêu chuẩn cả về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

- Duy trì tốt chế độ tuyên truyền, giáo dục, nâng cao tinh thần trách nhiệm cho cán bộ, công nhân viên, người lao động trong Công ty.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, giải quyết kịp thời vướng mắc, khó khăn để giữ chân ổn định lao động nhất là dịp sau Tết;

- Chỉ đạo xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh xuất sắc, luôn đóng vai trò nòng cốt xung kích trong thi đua sản xuất và tham gia có hiệu quả các hoạt động xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần 28.1. Công ty rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý cổ đông để HĐQT Công ty chuẩn bị và hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm 2023./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ;
- BDH TCT 28, HĐQT(B/c);
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Trần Doãn Thoan

CÔNG TY TNHH MTV TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1

Phụ lục số 01: các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

STT	CHỈ TIÊU	DVT	ƯỚC TH NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023	% KH2023 /TH2022	% KH2023 /KH2022	GHI CHÚ
I	Các khoản nộp	1.000đ	10.172.000	10.849.000	106,7	101,6	
I	Các khoản nộp ngân sách	"	731.000	731.000	100,0	53,8	
a	Nộp hệ thống tài chính Quân đội	1.000đ					
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	"					
b	Nộp nhà nước	1.000đ	731.000	731.000	100,0	53,8	
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	"					
	Thuế GTGT	"	645.000	645.000	100,0	58,6	
	Thuế xuất nhập khẩu	"	40.000	40.000	100,0	25,8	
	Thuế môn bài	"	3.000	3.000	100,0	100,0	
	Thuế thu nhập cá nhân	"	43.000	43.000	100,0	43,0	
	Thuế nhà thầu	"					
	Lợi nhuận còn lại sau phân phối	"					
2	Các khoản nộp khác	1.000đ	9.441.000	10.118.000	107,2	108,6	
a	Nộp hệ thống tài chính Quân đội	1.000đ	1.373.000	1.413.000	102,9	99,9	
	Bảo hiểm xã hội	"	404.000	444.000	109,9	99,8	
	Bảo hiểm y tế	"					
	Tiền thuê đất	"	969.000	969.000	100,0	100,0	
b	Nộp nhà nước	1.000đ	7.907.000	8.534.000	107,9	110,2	
	Bảo hiểm xã hội của LDHD	"	6.452.000	6.801.000	105,4	107,7	
	Bảo hiểm y tế của LDHD	"	1.139.000	1.200.000	105,4	107,6	
	Bảo hiểm thất nghiệp của LDHD	"	316.000	533.000	168,7	171,9	
	Tiền sử dụng đất	"					
c	Kinh phí Công đoàn	1.000đ	161.000	171.000	106,2	107,5	
d	Nộp cổ tức về Tổng công ty	1.000đ					
II	Tổng doanh thu	1.000đ	270.371.000	325.000.000	120,2	129,6	
	Trong đó:						
1	Quốc phòng	1.000đ		1.128.000		90,2	
	+ Gia công may	"		1.128.000		90,2	
2	Doanh thu kinh tế	1.000đ	266.731.000	321.152.000	120,4	131,0	
	Trong đó:						
2.1	Sản xuất xuất khẩu	1.000đ	225.549.000	254.830.000	113,0	112,8	
	Doanh thu FOB	"	212.235.000	248.993.000	117,3	114,8	
	Doanh thu Gia công	"	13.314.000	5.837.000	43,8	65,1	
2.2	Sản xuất nội địa	1.000đ	41.182.000	66.322.000	161,0	346,1	
	Trong đó:	"					
	- Khách ngoài	"	37.341.000	62.390.000	167,1	325,6	
	+ Doanh thu FOB	"	36.726.000	62.390.000	169,9	618,6	
	+ Doanh thu Gia công	"	615.000				
	- Nội bộ	"	3.841.000	3.932.000	102,4		
3	Doanh thu hàng dệt may	1.000đ					
4	Doanh thu cho thuê	1.000đ	2.230.000	2.100.000	94,2	64,8	
5	Doanh thu hoạt động tài chính	1.000đ	560.000	500.000	89,3	45,5	
6	Doanh thu khác	1.000đ	850.000	120.000	14,1	120,0	
III	Gia công chế biến	1.000đ	75.986.000	84.758.000	111,5	104,0	
	- Sản xuất trong xưởng	"	67.831.000	73.684.000	108,6	120,4	
	- Gia công ngoài	"	8.155.000	11.074.000	135,8	54,6	
IV	Lợi nhuận	1.000đ	12.780.000	9.500.000	74,3	19.000,0	
	- Từ hoạt động SXKD chính	"	12.027.000	9.061.768	75,3		
	- Từ cho thuê	"	1.337.000	1.181.959	88,4	63,4	
	- Từ hoạt động tài chính	"	-931.000	-843.727			
	- Từ thu khác	"	347.000	100.000	28,8	1.000,0	
V	Một số chỉ tiêu hiệu quả						
	Tỷ suất lợi nhuận/ vốn chủ sở hữu	%	31,6	19,0	60,2		
	Tỷ suất lợi nhuận/ tổng tài sản	"	12,2	8,6	71,0		
	Tỷ suất lợi nhuận/ doanh thu	"	4,7	2,9	61,9		
	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	1,2	1,3	108,0	80,8	
	Khả năng thanh toán hiện thời	"	0,5	0,6	117,6	91,3	
	Nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu	"	2,0	1,7	87,5	101,2	
	Vòng quay hàng tồn kho	"	5,0	5,6	113,2	112,6	
	Vòng quay công nợ	"	14,9	16,6	111,1	89,3	



VI	Tỷ lệ chia cổ tức	%				
VII	Thu nhập BQ người/ tháng (theo LD trong danh sách)	Đồng	10.533.000	12.144.000	115,3	129,1
	Trong đó: - Tiền lương	"	8.467.000	10.017.000	118,3	124,8
	- Thu nhập khác	"	427.000	361.000	84,5	198,4
	- Lương cuối năm, lễ	"	1.639.000	1.766.000	107,7	147,5
VIII	Lao động bình quân					
	- Lao động BQ trong danh sách	Người	446,00	446,00	100	94,49
	- Lao động làm việc thực tế BQ	"	419,00	419,00	100	93,11
IX	Thời gian làm việc					
	- Số ngày làm việc trong tháng	Ngày	25,75	25,75	100,00	100,98
	- Số giờ làm việc BQ 1 ngày	Giờ	9,83	9,83	100,00	115,69
X	Năng suất lao động (theo GTGCCB/ người/ tháng)					
	- Tính theo LDBQ trong danh sách	Đồng	12.666.823	13.767.564	108,7	127,5
	- Tính theo LD thực tế BQ	"	13.501.361	14.654.733	108,5	129,3
	- Năng suất LD quy về 26 ngày/ tháng và 8 giờ/ ngày	"	11.090.800	12.038.247	108,5	110,7
XI	Kế hoạch đầu tư	1.000đ	3.050.000	5.697.000	186,8	739,9
	- Xây dựng cơ bản	"		1.000.000		238,1
	- Cải tạo sửa chữa	"		600.000		
	- Máy móc thiết bị	"	2.850.000	4.097.000	143,8	1.170,6
	- Phương tiện vận tải	"	200.000			
	- Thiết bị quản lý	"				
	- MMTB là CCDC	"				
	- Phần mềm máy tính	"				
XII	Kim ngạch xuất nhập khẩu					
	- Xuất khẩu	USD	9.937.707	10.732.723	108,0	143,0
	- Nhập khẩu	"	8.087.967	8.735.004	108,0	1.027,2
XIII	Một số chỉ tiêu tính toán					
	- Vốn chủ sở hữu	1.000đ	40.463.000	49.963.000	123,5	162,0
	- Tổng tài sản	"	105.000.000	110.000.000	104,8	133,7



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1;

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần 28.1 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 2202.10-23/BC-TC/VAE ngày 22/02/2023 của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam về việc Báo cáo kiểm toán độc lập tại thời điểm 31/12/2022 của Công ty Cổ phần 28.1;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 28.1 xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các nội dung chính như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần 28.1 bầu là thành viên Ban kiểm soát. Các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất phân công nhiệm vụ như sau:

1. (Ông) Hoàng Mạnh Cường: Trưởng ban
2. (Bà) Trần Thị Mỹ: Thành viên
3. (Ông) Nguyễn Thanh Định: Thành viên

Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với nội dung như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty.

- Kiểm soát báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; Kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động... của Công ty; Kiểm soát doanh thu, chi phí, việc sử dụng vốn có đúng mục đích và hiệu quả; Thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông.

Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị và điều hành Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương trong việc tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông. Trong quá trình kiểm tra, Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến với những nội dung về công tác sản xuất kinh doanh, công tác quản lý và một số công tác khác của Công ty.

Đối với cổ đông, ban Kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ban Kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ công nhân viên trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD

1. Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022, Công ty đã được thực hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Khoản mục	Dvt	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện năm 2022	TH/KH (%)
1. Vốn điều lệ	Đồng	48.633.860.000	48.633.860.000	100,00
- Nhà nước (TCT)	“	31.612.010.000	31.612.010.000	100,00
- Cổ đông khác	“	17.021.850.000	17.021.850.000	100,00
2. Doanh thu	Đồng	250.800.000.000	266.920.509.170	106,43
3. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	50.000.000	12.786.316.754	-
4. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-	-	-
5. Trích lập các quỹ	Đồng	-	-	-
- Quỹ đầu tư phát triển	“	-	-	-
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	“	-	-	-
- Quỹ thưởng BDH, CBQL	“	-	-	-
6. Tỷ lệ chia cổ tức/VDL	%	-	-	-
7. DK thực hiện chia cổ tức	Đồng	-	-	-
- Nhà nước (TCT)	“	-	-	-
- Cổ đông khác	“	-	-	-
8. Giá trị GCCB	Đồng	81.500.000.000	76.885.406.285	94,34
9. Lao động bình quân	Người i	472	452	95,76
10. Thu nhập bình quân	Đ/Ng	9.406.000	11.131.257	118,34
11. Tỷ suất LNTT/VCSH	%	-0,1	0,32	-
12. Tỷ suất LNTT/DT	%	-0,01	0,05	-

2. Về kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023

Khoản mục	Đvt	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	KH/TH (%)
1. Vốn điều lệ	Đồng	48.633.860.000	48.633.860.000	100,00
- Nhà nước (TCT)	“	31.612.010.000	31.612.010.000	100,00
- Cổ đông khác	“	17.021.850.000	17.021.850.000	100,00
2. Doanh thu	Đồng	266.920.509.170	325.000.000.000	121,76
3. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	12.786.316.754	9.500.000.000	74,30
4. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-	-	-
5. Trích lập các quỹ	Đồng	-	-	-
- Quỹ đầu tư phát triển	“	-	-	-
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	“	-	-	-
- Quỹ thưởng BDH, CBQL	“	-	-	-
6. Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	-	-	-
7. Chia cổ tức	Đồng	-	-	-
- Nhà nước (TCT)	“	-	-	-
- Cổ đông khác	“	-	-	-
8. Giá trị GCCB	Đồng	76.885.406.285	84.758.000.000	110,23
9. Lao động bình quân	Người	452	446	98,67
10. Thu nhập bình quân	Đ/Ng	11.131.257	12.144.000	109,10
11. Tỷ suất LN/T/VCSH	%	0,32	19,0	-
12. Tỷ suất LN/T/DT	%	0,05	2,9	-

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2022 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Hệ thống chứng từ kế toán, sổ sách kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Theo ý kiến của Kiểm toán viên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần 28.1 tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022

Ban Giám đốc đã áp dụng Thông tư 200/2014/TT-BTC trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021
Tổng tài sản	131.045.726.893	91.149.550.563
A. Tài sản ngắn hạn	112.983.075.135	70.810.790.648
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	7.754.754.172	8.370.695.514
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	13.424.249.825	15.751.028.079
3. Hàng tồn kho	90.138.303.318	46.606.689.705
4. Tài sản ngắn hạn khác	1.665.767.820	82.377.350
B. Tài sản dài hạn	18.062.651.758	20.338.759.915
1. Các khoản phải thu dài hạn	10.000.000	10.000.000
2. Tài sản cố định	17.220.745.917	18.606.785.263
3. Tài sản dài hạn khác	831.905.841	1.721.974.652
Tổng nguồn vốn	131.045.726.893	91.149.550.563
A. Nợ phải trả	90.576.205.897	63.466.346.319
1. Nợ ngắn hạn	90.576.205.897	63.466.346.319
2. Nợ dài hạn	-	-
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	40.469.520.996	27.683.204.244

3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2022

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2022	31/12/2021
1	Cơ cấu tài sản			
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	86,22	77,69
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	13,78	22,31
2	Cơ cấu nguồn vốn			
-	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	69,11	69,63
-	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	30,88	30,37
-	Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	2,24	2,29
3	Khả năng thanh toán			
-	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,25	0,38
-	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,25	1,12
4	Hiệu quả			
-	Tỷ suất LN trước thuế/Tổng TS	%	9,76	-14,95
-	Tỷ suất LN trước thuế/Doanh thu	%	4,79	-9,25
-	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn CSH	%	39,64	-30,46

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Ban Giám đốc

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động, những kết quả đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề tồn tại cần khắc phục và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2023. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc về các mặt của Công ty.

2. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022

Đối diện với những khó khăn, thách thức từ đại dịch Covid-19, chiến tranh Nga – Ukraine kéo dài làm đứt gãy chuỗi cung ứng, lạm phát thế giới tăng cao. Năm 2022, là một năm khó khăn đối với các doanh nghiệp trong nước nói chung và công ty cổ phần 28.1 nói riêng. Vì thế, dẫn đến tình trạng các doanh nghiệp thiếu hụt đơn hàng ngay từ đầu năm, thậm chí, chỉ nhận đơn hàng theo từng tháng, từng tuần. Nhận biết được điều này, Công ty đã luôn cố gắng đưa ra các kế hoạch sản xuất bằng cách xác định nguồn hàng từ các khách hàng truyền thống, ổn định sản xuất trong năm. Cùng với tình hình khó khăn về nguồn nguyên vật liệu nhập khẩu nhưng công ty không ngừng tìm kiếm các nguồn hàng thay thế.

Năm 2022, Công ty đã cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo kế hoạch mục tiêu đặt ra từ đầu năm. Trong năm 2022, mặc dù tình hình thế giới có nhiều biến động, có thời điểm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của công ty, tuy nhiên toàn thể cán bộ và người lao động của công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực, kết quả cuối năm Công ty đã thực hiện hoàn thành tất cả các chỉ tiêu theo kế hoạch, đảm bảo có lợi nhuận tốt. Tính đến ngày 31/12/2022, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn.

Công ty quản lý, theo dõi và phản ánh chính xác, kịp thời các khoản công nợ phải thu, phải trả chi tiết theo từng đối tượng, thời hạn nợ, tuổi nợ bình quân... đối với từng khách hàng.

Công ty đã thực hiện tốt nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước và BQP, đơn vị đang được cơ quan thuế kiểm tra quyết toán các loại thuế TNDN, TNCN, GTGT đến năm 2019.

Về kết quả thực hiện việc phân phối lợi nhuận: Công ty không thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Về kết quả thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính: Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Về kết quả thực hiện việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS: Công ty đã thực hiện chi trả 50.580.000 đồng đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Về kết quả thực hiện việc đầu tư: trong năm 2022 Công ty đã thực hiện đầu tư MMTB, CCDC với giá trị 3.376.516.926 đồng.

Sau khi xem xét, thẩm tra, ban Kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam; Ban kiểm soát Công ty nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Nhìn chung, năm 2022 Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cơ bản chấp hành nghiêm Điều lệ, quy chế đã ban hành; Các chính sách về quản lý tài chính, chế độ kế toán thống kê thực hiện theo đúng quy định; Có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị, các phòng ban, phân xưởng đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, tình hình tài chính mất an toàn, vốn đầu tư của cổ đông không được bảo toàn.

3. Các hoạt động công tác khác

Các quy trình hoạt động của Công ty được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật, các chế độ, quyền lợi của CBCNV được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cụ thể:

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động được thực hiện theo đúng quy trình của Bộ Luật lao động.

- Thực hiện kiểm kê hàng hóa tồn kho theo định kỳ 1 năm 2 lần vào thời điểm 01/07 và 31/12. Công ty đã ban hành định mức hàng tồn kho, công tác quản trị hàng tồn kho tốt

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV ngoài việc thực hiện đúng Luật lao động còn có biện pháp theo dõi, sắp xếp lực lượng lao động trong Công ty phù hợp với sức khỏe của người lao động.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng kịp thời đầy đủ. Ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần, ốm đau, bệnh tật, tai nạn lao động... được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động, Công ty còn tổ chức tham quan học tập, nghỉ mát, phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao...

- Các tổ chức chính trị xã hội: Công tác Đảng, Công đoàn, đoàn Thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện và thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật doanh nghiệp.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Stt	Nội dung kiểm soát	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 3 tháng đầu năm năm 2023	T5/2023	P.TCKT – P.KH
2	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm năm 2023	T8/2023	“
3	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm năm 2023	T11/2023	“
4	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo quyết toán tài chính năm 2023 trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập	T3/2024	“
5	Xem xét và thống nhất báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên	T3/2024	Các đơn vị trong Công ty
6	Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị	Đột xuất	HDQT
7	Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý	1 quý/1lần	HDQT - BGD
8	Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023	6 tháng/1lần	HDQT - BGD
9	Giám việc thực thi công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông	1 quý/1lần	P.TCKT – P.KH
10	Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát	Đột xuất	Các đơn vị trong Công ty

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất hiện đại và tính toán phương án sản xuất kinh doanh tối ưu nhất để vừa tiết kiệm vừa mang lại hiệu quả kinh tế cao; Đảm bảo các sản phẩm đạt chất lượng, đảm bảo kế hoạch giao hàng đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.

- Duy trì thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác quản lý và thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, đặc biệt chú trọng sử dụng triệt để nguyên phụ liệu tồn nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát chi phí quản lý tại Công ty có hiệu quả.

- Thực hiện tuân thủ các thủ tục, quy trình về đầu tư, mua sắm tài sản theo quy định. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị đúng theo kế hoạch để đáp ứng tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao năng suất.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty.

- Nghiên cứu đưa ra chính sách và biện pháp phù hợp để tuyển dụng được lao động nhằm bổ sung nguồn lao động đang thiếu hụt năm 2023, rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn, đồng thời tinh giảm một số vị trí công tác dư thừa so với định biên.

- Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến chính sách tiền lương, tiền thưởng để động viên, khuyến khích người lao động làm việc với hiệu quả cao nhất.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo của BKS, cuối cùng xin kính chúc quý vị đại biểu, quý vị cổ đông nhiều sức khỏe, thành công và hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Mạnh Cường

C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 87 /BC-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc Báo cáo đầu tư năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 2 được thông qua ngày 21/5/2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần 28.1.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đầu tư năm 2022 như sau:

Năm 2022 Công ty Cổ phần 28.1 đã đầu tư máy móc thiết bị để phục vụ sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

Tổng giá trị đầu tư : **3.376.516.926 đồng.**

Trong đó:

- Đầu tư máy móc thiết bị : 3.172.813.222 đồng
- Đầu tư Phương tiện vận tải : 203.703.704 đồng

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
28.1
Nguyễn Trường Sơn

BÁO CÁO

Về việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022, Quyết toán quỹ thưởng HTKH, quỹ lương và thu nhập khác của BDH năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần 28.1

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 2 được thông qua ngày 21/5/2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 được thông qua ngày 29/4/2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kết quả chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 và Quyết toán quỹ thưởng HTKH, quỹ lương và thu nhập khác của BDH năm 2022 như sau:

I. Thù lao

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 được thông qua ngày 29/4/2022, mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2022 được thông qua như sau:

1. Mức thù lao của HĐQT (03 người): 3.215.000 đồng/tháng

- Chủ tịch HĐQT (01 người) : 1.215.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT (02 người) : 1.000.000 đồng/người/tháng

2. Mức thù lao của BKS (03 người) : 1.000.000 đồng/tháng

- Trưởng BKS (01 người) : 500.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS (02 người) : 250.000 đồng/người/tháng

Tổng cộng: 4.215.000 đồng/tháng, 50.580.000 đồng/năm.

Năm 2022, công ty có sự thay đổi về nhân sự. Từ tháng 01 đến 29/4 số thành viên HĐQT là 05 người, nhưng từ tháng 5 đến tháng 12/2022 số thành viên HĐQT là 03 người, nhưng Công ty chỉ trích chi phí thù lao cho 03 nhân sự theo Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua cụ thể như sau:

3. Kết quả thực hiện quỹ thù lao năm 2022:

- Quỹ thù lao năm 2021 chuyển sang : 0 đồng.
- Quỹ thù lao đã trích năm 2022 : 50.580.000 đồng.

- Quỹ thù lao đã nộp Tổng Công ty 28 năm 2022 : 14.580.000 đồng.
- Quỹ thù lao đã chi thực tế năm 2022 : 36.000.000 đồng.

(Theo QĐ 206/QĐ-CTCP ngày 31/12/2022)

- Quỹ thù lao còn lại chuyên sang năm 2022 : 0 đồng.

Chi phí thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát không tính trong đơn giá tiền lương năm của Công ty mà được hạch toán vào chi phí sản xuất của Công ty trong năm.

II. Quỹ khen thưởng Hội đồng Quản trị, ban Kiểm soát, ban quản lý điều hành

a) Đối tượng: Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng, Phó phòng, Quản đốc, Phó Quản đốc, Trưởng ban Kiểm soát, thành viên BKS Công ty;

b) Mức thưởng: Năm 2022 mặc dù Công ty làm ăn đã có lãi nhưng vẫn phải bù lỗ cho giai đoạn 2020 - 2021 nên năm nay Công ty không chi thưởng.

III. Quyết toán quỹ lương và thu nhập khác của BDH năm 2022.

Đối với thành viên BDH làm việc theo chế độ chuyên trách, tiền lương và các chế độ khác thực hiện theo quy định hiện hành và quy chế tiền lương năm 2022 của Công ty.

Kết quả thực hiện quỹ lương và thu nhập khác của BDH năm 2022:

Quỹ lương và các khoản thu nhập khác của BDH được thể hiện trong báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán cụ thể như sau:

- Tổng quỹ lương đã trích năm 2022 theo PA: 805.049.377 đồng.
- Tổng quỹ lương thực tế chi trả năm 2022 : 805.049.377 đồng.
- Tổng các khoản thu nhập khác năm 2022 : 69.833.567 đồng.
- Tổng quỹ lương và thu nhập khác năm 2022: 874.882.944 đồng.
- Thu nhập bình quân năm 2022 : 24.302.304 đồng/người/tháng

Trên đây là kết quả thực hiện quỹ thù lao HĐQT/BKS, Quỹ thưởng HTKH, quỹ lương và thu nhập khác của BDH năm 2022. Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.



Nguyễn Trường Sơn

Số: 86 /BC-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
Về việc trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 2 được thông qua ngày 21/5/2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần 28.1.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022 như sau:

1. Vốn điều lệ	: 48.633.860.000 đồng
- Vốn nhà nước	: 31.612.010.000 đồng
- Vốn cổ đông	: 17.021.850.000 đồng
2. Lợi nhuận trước thuế	: 12.786.316.752 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế	: 12.786.316.752 đồng

Năm 2022 công ty đạt lợi nhuận trước thuế là 12.786.316.752 đồng. Nhưng do Công ty còn lỗ lũy kế đầu năm là 22.085.913.375 đồng, vì vậy Công ty thực hiện bù lỗ nên Công ty không thực hiện trích các quỹ và chia cổ tức cho năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Trường Sơn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ vào Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 2 được thông qua ngày 21/5/2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Hội đồng quản trị Báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE). Báo cáo bao gồm các nội dung chính sau:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc.
2. Báo cáo kiểm toán độc lập.
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022.
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.
5. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.
6. Ý kiến của Kiểm toán viên Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE): Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Toàn bộ nội dung của Báo cáo tài chính năm 2022 đã được công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Website Công ty (www.agtex28-1.com) theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu: HDQT.



Số: 90 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc Báo cáo Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 2 được thông qua ngày 21/5/2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023 như sau:

STT	Khoản mục	Tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	9.500.000.000	
2	Bù lỗ của năm 2019-2020	9.299.596.623	
3	Lợi nhuận sau khi bù lỗ (1-2)	200.403.377	
4	Chi phí loại trừ (4.1+4.2)	801.613.508	
4.1	- Chi phí không được giảm thuế năm 2022	641.365.376	Theo BCTC đã kiểm toán năm 2022
4.2	- Chi phí không được giảm thuế năm 2023	160.248.132	
5	Thu nhập chịu thuế (3+4)	1.002.016.885	
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp (5 x tỷ lệ 20%)	200.403.377	
7	Lợi nhuận sau thuế (3-6)	-	

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT, BKS;
- Lưu: VT, KH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
28.1
Nguyễn Trường Sơn

Số: 94 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Về kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, người phụ trách về quản trị nội bộ kiêm thư ký HĐQT; Quỹ thưởng HTKH, quỹ lương và thu nhập khác của người quản lý doanh nghiệp năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần 28.1

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 2 được thông qua ngày 21/5/2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và Quyết toán quỹ thưởng HTKH, quỹ lương và thu nhập khác của người quản lý doanh nghiệp năm 2023 như sau:

I. Mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách về quản trị nội bộ kiêm thư ký HĐQT

- a) Nhân sự: 07 người
- Thành viên HĐQT: 03 người
 - Thành viên BKS: 03 người
 - Người phụ trách về quản trị nội bộ kiêm thư ký HĐQT: 01 người
- b) Mức thù lao:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao hàng tháng (Đồng/người/tháng)		
			Mức	Số tiền 1 tháng	Số tiền 1 năm
I	Hội đồng quản trị				
	Chủ tịch HĐQT	01	1.215.000	1.215.000	14.580.000
	Thành viên HĐQT	02	1.000.000	2.000.000	24.000.000

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao hàng tháng (Đồng/người/tháng)		
			Mức	Số tiền 1 tháng	Số tiền 1 năm
II	Ban Kiểm soát				
	Trưởng Ban Kiểm soát	01	1.000.000	1.000.000	12.000.000
	Kiểm soát viên	02	500.000	1.000.000	12.000.000
III	Người phụ trách về quản trị kiêm thư ký HĐQT	01	500.000	500.000	6.000.000
Cộng tiền				5.715.000	68.580.000

II. Kế hoạch quỹ lương và thu nhập khác của người quản lý doanh nghiệp năm 2023.

Đối với người quản lý doanh nghiệp làm việc theo chế độ chuyên trách, tiền lương và các chế độ khác thực hiện theo quy định hiện hành và quy chế tiền lương năm 2023 của Công ty. Nhân sự dự kiến làm việc theo chế độ chuyên trách của quản lý doanh nghiệp là 02 người (Phó giám đốc và Kế toán trưởng)

- Tổng quỹ lương dự kiến trích theo PA : 883.705.663 đồng.
- Tổng các khoản thu nhập khác : 60.000.000 đồng.
- Tổng quỹ lương và thu nhập khác : 943.705.663 đồng.
- Thu nhập bình quân năm 2023 : 39.321.069 đồng/người/tháng.

Trên đây là kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch quỹ lương và thu nhập khác của người quản lý doanh nghiệp năm 2023. Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
28.1

Nguyễn Trường Sơn

Số: 93 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua phương án
hạn mức tín dụng vay vốn Ngân hàng năm 2023-2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần 28.1

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 2 được thông qua ngày 21/5/2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Căn cứ Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần 28.1 ban hành lần 4 kèm theo Quyết định 221/QĐ-CTCP ngày 10/11/2016 của Chủ tịch HĐQT.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án hạn mức tín dụng vay vốn ngân hàng như sau:

Thông qua phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành LC, phát hành bảo lãnh, chiết khấu bộ chứng từ, đầu tư máy móc thiết bị, ... tại Ngân hàng TMCP Quân đội và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, cụ thể như sau:

- Ngân hàng TMCP Quân đội: 30.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi tỷ đồng).

- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam: 35.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng).

Mục đích: phục vụ sản xuất kinh doanh giai đoạn năm 2023-2024.

Nguồn thanh toán/trả nợ: Nguồn thu từ hoạt động SXKD của Công ty.

Đồng ý dùng các khoản nợ phải thu và hàng tồn kho luân chuyển để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ của Công ty tại Ngân hàng.

Giao cho Giám đốc công ty quyết định, lập, ký kết các Hợp đồng, các giấy tờ liên quan và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành bảo lãnh, phát hành LC, chiết khấu bộ chứng từ, thế chấp/cầm cố tài sản, ... tại Ngân hàng cho đến khi các hợp đồng, văn bản ký kết được chấm dứt và Công ty hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh với Ngân hàng.

Trong quá trình thực hiện cần tăng thêm số lượng Ngân hàng tài trợ vốn lưu động hoặc thay đổi hạn mức tín dụng, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; H02.



C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 91 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC BÁO CÁO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 2 được thông qua ngày 21/5/2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2023 như sau:

1. Đầu tư XDCB và cải tạo sửa chữa: 1.600.000.000 đồng

2. Đầu tư máy móc thiết bị : 4.097.000.000 đồng

Tổng cộng : 5.697.000.000 đồng

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trường Sơn

Số: 42 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC BÁO CÁO LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Để đảm bảo việc tuân thủ pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi, chủ động trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Đề xuất các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Hội đồng Quản trị xin đề xuất các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn một đơn vị kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng.
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu của Công ty và có mức phí kiểm toán hợp lý.
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện Báo cáo kiểm toán.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn nêu trên, Hội đồng quản trị xin đề xuất 03 đơn vị kiểm toán có uy tín như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

3. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông

- Thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách 03 đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

- Trong trường hợp đàm phán với 03 đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên không thành công, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập khác đáp ứng các tiêu chí lựa chọn tại mục 1 nêu trên để thực hiện.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.



C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 89 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua Điều lệ Tổ chức
và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 3

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần 28.1

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các quy định pháp luật hiện hành liên quan;

Căn cứ nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 2 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Nhằm đảm bảo việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023 thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 3.

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 3 được xây dựng theo kết cấu, nội dung các quy định bắt buộc Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 3 sau khi Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

(Chi tiết nội dung sửa đổi theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này)

Toàn bộ nội dung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 3 đã được công bố thông tin trên Website Công ty (www.agtex28-1.com).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; H02.



PHỤ LỤC
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY (LẦN 3)
(Kèm theo Tờ trình số: .§ 2.../TTr-CTCP ngày 17 tháng 4 năm 2023
của Chủ tịch Hội đồng quản trị)

NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>Điều 12. Quyền của cổ đông</p> <p>2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau đây:</p> <p>i. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 Luật doanh nghiệp;</p>	<p>Điều 12. Quyền của cổ đông</p> <p>2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau đây:</p> <p>i. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật doanh nghiệp;</p>	<p><i>Sửa đổi nội dung điểm (i) tại khoản 2 cho đúng với Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và khi Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021</i></p>
<p>Điều 14. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 136 Luật doanh nghiệp;</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 6 Điều 136 Luật doanh nghiệp.</p>	<p>Điều 14. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật doanh nghiệp;</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều 140 Luật doanh nghiệp.</p>	<p><i>Sửa đổi điểm (b), (c) khoản 4 cho đúng với Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và khi Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021</i></p>
<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p>Điều 26. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p><i>Sửa đổi tên điều và khoản 1 cho phù hợp với thực tế DN và đúng với Luật DN mới có hiệu lực từ ngày 01/01/2021</i></p>

<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;</p>	<p><i>Sửa đổi nội dung điểm (c) khoản 3 cho đúng với Luật DN mới có hiệu lực từ ngày 01/01/2021</i></p>
<p>Điều 33. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 151 của Luật Doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Có đơn từ chức</p>	<p>Điều 33. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 151 của Luật Doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Có đơn từ chức và được chấp thuận.</p>	<p><i>Sửa đổi, bổ sung nội dung vào khoản (a), (c) cho đúng với Luật DN mới có hiệu lực từ ngày 01/01/2021</i></p>
<p>Điều 16. Đại diện theo ủy quyền</p> <p>Điều 21. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Điều 29. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Hội đồng quản trị</p> <p>Điều 40. Ban kiểm soát</p>	<p>Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Điều 21. Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Điều 26. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Điều 29. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Điều 40. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát</p>	<p>Cập nhật lại mục lục sau khi thay đổi tên một số điều</p>